

Bản tin CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ

congthuong.vn/congnghephoto

Số tháng 5 - 2025, ra ngày 15/5/2025



- VHHE 2025:
**KẾT NỐI THAM GIA CHUỖI CUNG ỨNG
CHO SẢN PHẨM CƠ KHÍ VIỆT NAM**

Trang 21-22

- **THÊM "TRỢ LỰC" CHO
DOANH NGHIỆP CƠ KHÍ**

Trang 8-9

MỤC LỤC

SỐ THÁNG 5 - 2025



CHỊU TRÁCH NHIỆM NỘI DUNG

Tổng Biên tập Báo Công Thương
Nguyễn Văn Minh

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

Trần Việt Hòa

Cục trưởng Cục Công nghiệp

Nguyễn Văn Minh

Tổng Biên tập Báo Công Thương

Nguyễn Tiến Cường

Phó Tổng Biên tập Báo Công Thương

TỔ CHỨC SẢN XUẤT

Dương Nga - Thùy Linh - Mạnh Hà

BIÊN TẬP

Lan Anh - Thanh Tuấn

THƯ KÝ BIÊN TẬP

Mỹ Hạnh - Thu Viên

TRÌNH BÀY

Nhóm kỹ thuật Báo Công Thương

● Tiêu điểm

3. Vietnam AutoExpo 2025: Kết nối giao thương, mở rộng chuỗi cung ứng toàn cầu

5. Thaco Industries: Phát triển công nghiệp hỗ trợ, mở rộng xuất khẩu

● Chính sách mới

6-7. Hưng Yên: Động lực mới cho công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí

● Công nghệ mới - Sản phẩm mới

10. Ngành cơ khí bứt phá nhờ công nghệ 4.0

12. Cơ khí thông minh thời 4.0

● Đầu tư

14-15. Công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí: Cơ hội tăng tốc từ ô tô và đường sắt nội địa

● Hội nhập

18-19. Ngành cơ khí: Tìm chỗ đứng trong chuỗi cung ứng bằng đổi mới và thích ứng

● Xuất khẩu - Thương mại

20-21. VHHE 2025:

Kết nối tham gia chuỗi cung ứng cho sản phẩm cơ khí Việt Nam

● Góc nhìn - Trao đổi

24. Cơ khí TKV: Tập trung đổi mới công nghệ, tăng nội địa hóa

● Kinh nghiệm Phát triển

30-31. Kinh nghiệm đào tạo nhân lực ngành cơ khí của Nhật Bản và bài học cho Việt Nam

● Kết nối giao thương

32. Kết nối giao thương, nâng tầm cơ khí Việt

Mọi ý kiến đóng góp, tin, bài xin gửi về:

PHÒNG CHUYÊN ĐỀ - SỰ KIỆN, BÁO CÔNG THƯƠNG

Địa chỉ: Tầng 10, 11 - 655 Phạm Văn Đồng - Bắc Từ Liêm - Hà Nội

ĐT: 024.63260739; Fax: 024.39366402 - 39386300

Email: ngadt.baoct@moit.gov.vn



VIETNAM AUTOEXPO 2025:

KẾT NỐI GIAO THƯƠNG, MỞ RỘNG CHUỖ CUNG ỨNG TOÀN CẦU

■ THANH BÌNH

Là triển lãm quốc tế chuyên ngành được tổ chức thường niên, Triển lãm Phương tiện giao thông, vận tải và Công nghiệp hỗ trợ (Vietnam AutoExpo 2025) đã qua 17 lần tổ chức luôn được cộng đồng các doanh nghiệp chuyên ngành và các cơ quan quản lý nhà nước đánh giá cao về quy mô và chất lượng.

Đây là sự kiện uy tín, chuyên nghiệp cho cộng đồng các doanh nghiệp sản xuất lắp ráp, kinh doanh phương tiện giao thông, vận tải và công nghiệp hỗ trợ. Cơ hội để các doanh nghiệp giao lưu, tiếp cận khách hàng tiềm năng, quảng bá sản phẩm, đồng thời góp phần thay đổi diện mạo ngành công nghiệp ô tô, xe máy tại Việt Nam.

Chương trình được sự ủng hộ của Bộ Công Thương, do Cục Công Nghiệp (VIA) - Bộ Công Thương, Hiệp hội Công nghiệp Hỗ trợ Việt Nam (VASI), Hội Kỹ sư Ô tô Việt Nam (VSAE) bảo trợ và Công ty Quảng cáo và Hội chợ Triển lãm C.I.S Vietnam tổ chức sẽ diễn ra từ ngày 12-14/6/2025 tại Trung tâm Triển lãm Quốc tế I.C.E, Cung Văn hóa Hữu nghị, Hà Nội.

Tiếp nối thành công của các kỳ triển lãm trước, Vietnam AutoExpo 2025 sẽ trở lại từ ngày 12-14/6/2025 tại Trung tâm Triển lãm Quốc tế ICE, Cung Văn hóa Việt Xô số 91 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội. Triển lãm

Vietnam AutoExpo 2025 đến nay đã nhận sự quan tâm, ủng hộ và tham gia của các Hiệp hội, các tổ chức, các doanh nghiệp tiêu biểu hoạt động sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực ô tô, xe máy, xe điện, phương tiện giao thông và ngành công nghiệp hỗ trợ trong nước và quốc tế.

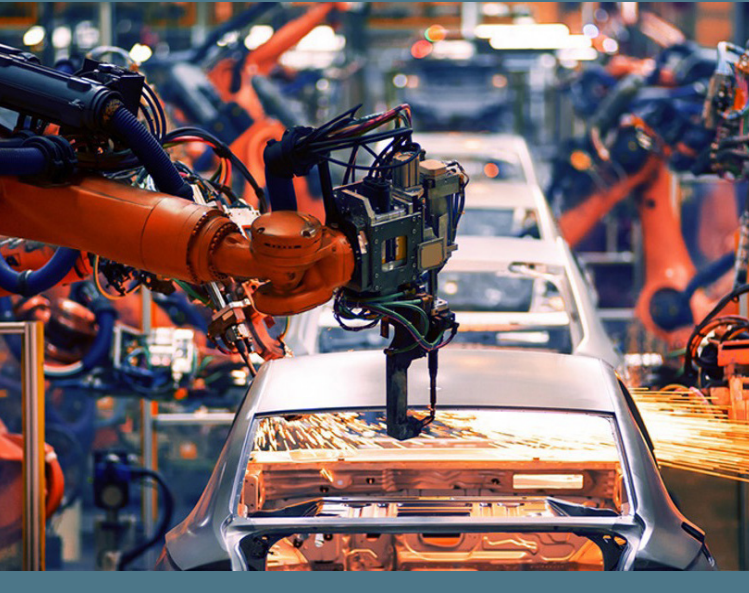
Vietnam AutoExpo đã được các doanh nghiệp đánh giá là chương trình chuyên ngành hàng đầu Việt Nam trong lĩnh vực phương tiện giao thông và công nghiệp hỗ trợ, chương trình khẳng định vai trò là đòn bẩy, cầu nối thu hút các doanh nghiệp Quốc tế đầu tư vào Việt Nam. Đây là cơ hội quảng bá hiệu quả, gia tăng tính liên kết, tạo dựng nhiều mối hợp tác kinh doanh mới cho các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực này.

Trong các ngày diễn ra Triển lãm, ngoài các hoạt động trưng bày và giới thiệu sản phẩm của các doanh nghiệp tham dự chương trình, Vietnam AutoExpo 2025 sẽ tổ chức một chuỗi các hoạt động phối hợp như Hội thảo chuyên ngành, Chương trình Kết nối giao thương B2B và trình diễn giới thiệu sản phẩm...

Tại đây, các doanh nghiệp tham gia sẽ có cơ hội tìm kiếm các nhà cung cấp tiềm năng, nhà mua hàng mới, được gặp gỡ, tiếp xúc và kết nối giao thương với sản xuất ô tô, xe máy, xe đạp, các doanh nghiệp FDI, doanh nghiệp sản xuất công nghiệp hỗ trợ, tăng khả năng tiếp cận trao đổi với các đối tác, tìm kiếm các nhà cung ứng nội địa, tìm kiếm cơ hội mở rộng thị trường, nâng cao năng lực cung ứng, tạo điều kiện đầu tư mở rộng sản xuất, từng bước tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu. ■

BỘ CÔNG THƯƠNG PHÊ DUYỆT CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ NĂM 2025

■ THANH BÌNH



Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 1080/QĐ-BCT ngày 18/4/2025 về việc phê duyệt Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ năm 2025.

Theo đó, phê duyệt danh mục Đề án và kinh phí thực hiện Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ năm 2025 (Chương trình) tại phụ lục kèm theo Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trách nhiệm của Cục Công nghiệp (Bộ Công Thương) bao gồm, quản lý, theo dõi và kiểm tra việc thực hiện đề án của các đơn vị chủ trì; phê duyệt dự toán chi tiết kinh phí thực hiện đề án của các đơn vị chủ trì.

Ký hợp đồng thực hiện đề án và thanh lý hợp đồng thực hiện đề án với các đơn vị chủ trì; đối với trường hợp điều chỉnh đề án, bổ sung hoặc dùng thực hiện đề án trong quá trình triển khai Chương trình, Cục Công nghiệp chịu trách nhiệm rà soát,

phê duyệt hoặc đề xuất phê duyệt theo quy chế của Chương trình.

Tổ chức thực hiện công tác nghiệm thu, đánh giá kết quả thực hiện các đề án; thanh toán, quyết toán kinh phí thực hiện các đề án theo đúng quy định hiện hành đối với các đơn vị chủ trì không thuộc Bộ Công Thương (kinh phí thực hiện đề án cấp qua tài khoản dự toán của Cục Công nghiệp).

Ngoài ra, trách nhiệm của Vụ Kế hoạch, Tài chính và Quản lý doanh nghiệp (Bộ Công Thương) Quyết toán kinh phí thực hiện đề án do các đơn vị hành chính, sự nghiệp thuộc Bộ Công Thương chủ trì thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

Về trách nhiệm của đơn vị chủ trì, triển khai thực hiện đề án theo đúng quy chế xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và quản lý Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ và các quy định hiện hành, đảm bảo sử dụng kinh phí tiết kiệm, hiệu quả.

Báo cáo định kỳ hoặc theo yêu cầu của cơ quan quản lý Chương trình, cung cấp đầy đủ tài liệu, thông tin chính xác về tình hình thực hiện đề án; kịp thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền về các vấn đề, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện đề án (nếu có). Phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho cơ quan quản lý Chương trình thực hiện công tác kiểm tra theo đúng quy định.

Ngành công nghiệp sản xuất ô tô, xe máy và công nghiệp hỗ trợ của Việt Nam có tiềm năng rất lớn và nếu có các chính sách hợp lý, lộ trình cụ thể, cùng sự đầu tư cho đổi mới công nghệ, tăng cường xúc tiến thương mại thì lĩnh vực này sẽ phát triển mạnh mẽ, đóng góp vào sự phát triển chung của nền kinh tế Việt Nam.

Để đảm bảo sự đồng bộ cho mục tiêu phát triển ngành công nghiệp ô tô, xe máy và ngành công nghiệp hỗ trợ, Bộ Tài chính đã đề xuất thời hạn gia hạn chương trình ưu đãi thuế trong lĩnh vực sản xuất và lắp ráp ô tô đến năm 2027. Điều này sẽ góp phần tạo nền tảng vững chắc cho ngành công nghiệp ô tô trong nước bứt phá, cả về năng lực sản xuất lẫn tỷ lệ nội địa hóa. ■

Thaco Industries, một thành viên của Tập đoàn THACO, đã phát triển mạnh mẽ trong lĩnh vực cơ khí chế tạo, trở thành đối tác chiến lược cung cấp linh kiện và sản phẩm cơ khí cho nhiều ngành công nghiệp trong nước và quốc tế.

■ HÀ ANH



THACO INDUSTRIES: PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ, MỞ RỘNG XUẤT KHẨU

Từ chỗ chỉ gia công, sản xuất các sản phẩm cơ khí, linh kiện phụ tùng phục vụ sản xuất và lắp ráp ô tô, đến nay, trở thành doanh nghiệp hàng đầu Việt Nam về cơ khí chế tạo và công nghiệp hỗ trợ, từng bước khẳng định vị thế tại thị trường trong nước và thế giới.

Tính đến thời điểm này, Thaco Industries đầu tư hơn 400 triệu USD để hình thành Trung tâm cơ khí có quy mô hàng đầu Việt Nam, bao gồm: Tổ hợp Cơ khí, Nhà máy sản xuất Thiết bị chuyên dụng, Nhà máy sản xuất Sơ mi rơ moóc, Nhà máy Cơ khí chính xác và Khuôn mẫu, công ty Cơ điện lạnh. Trung tâm cung cấp nguyên vật liệu, phối thép, khuôn mẫu, sản phẩm cơ khí và công nghiệp hỗ trợ, dịch vụ gia công cơ khí và xử lý bề mặt, lắp ráp, lắp đặt với quy mô lớn. Quy trình sản xuất được tổ chức khép kín từ gia công tạo phôi, hàn, xử lý bề mặt - sơn đến lắp ráp và lắp đặt.

Hiện Trung tâm cơ khí Thaco Industries sở hữu hệ thống dây chuyền công nghệ hiện đại được nhập khẩu từ các nước Mỹ, Đức, Ý, Nhật Bản, Hàn Quốc... với năng lực gia công lớn, đáp ứng yêu cầu riêng biệt của khách hàng về số lượng, kích thước, chủng loại, màu sắc...; Trung tâm R&D với đội ngũ chuyên gia, kỹ sư giàu kinh nghiệm để nghiên cứu, phát triển sản phẩm, đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế, phù hợp với từng thị trường và yêu cầu riêng biệt của khách hàng.

Trên cơ sở đó, Thaco Industries triển khai mô hình "All-in-one", cung cấp các giải pháp đồng bộ, trọn gói về sản xuất, gia công cơ khí chế tạo. Thay vì làm việc với nhiều nhà cung cấp như trước đây, khách hàng chỉ cần đến một địa điểm, được cung cấp đầy đủ dịch vụ về thiết kế, gia công chế tạo, ép phun, hàn, sơn, lắp ráp... với đa dạng

chủng loại từ chi tiết, linh kiện, cụm linh kiện đến máy móc thiết bị, sản phẩm cơ khí, thiết bị chuyên dụng...

Dựa trên nền tảng nguồn lực sẵn có, Thaco Industries tiếp tục mở rộng quy mô, nâng cấp công nghệ tự động hóa, đẩy mạnh nội địa hóa linh kiện cơ khí ô tô, dây chuyền máy móc thiết bị chuyên dụng... Bên cạnh đó, Tập đoàn tiếp tục phát triển hệ thống nhà cung cấp vật liệu, mở rộng chuỗi cung ứng để đa dạng hóa danh mục sản phẩm với mức giá hấp dẫn. Điều này giúp Thaco Industries gia tăng năng lực cạnh tranh, đáp ứng nhu cầu của các doanh nghiệp nội địa, FDI và đẩy mạnh xuất khẩu, tham gia sâu vào chuỗi cung ứng toàn cầu. ■

BÊN CẠNH CÁC DỰ ÁN TẠI CHU LAI, THACO INDUSTRIES ĐANG NGHIÊN CỨU KHẢ THI DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÁC NHÀ MÁY SẢN XUẤT LINH KIỆN PHỤ TÙNG TẠI MIỀN BẮC VÀ TRUNG TÂM CƠ KHÍ CHẾ TẠO VÀ CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ TẠI MIỀN NAM. MẠNG LƯỚI ĐẦU TƯ RỘNG LỚN CỦA THACO INDUSTRIES SẼ TẠO CƠ HỘI CHO CÁC DOANH NGHIỆP THAM GIA CHUỖI CUNG ỨNG MÀ TẬP ĐOÀN ĐÓNG VAI TRÒ TRỤ CỘT; TỪNG BƯỚC THỰC HIỆN MỤC TIÊU TRỞ THÀNH MẮT XÍCH CHỦ CHỐT TRONG TIẾN TRÌNH THúc ĐẨY PHÁT TRIỂN NGÀNH CƠ KHÍ CHẾ TẠO TẠI QUẢNG NAM, MIỀN TRUNG VÀ TRÊN CẢ NƯỚC. QUA ĐÓ, HÌNH THÀNH HỆ SINH THÁI CƠ KHÍ VÀ CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG, GÓP PHẦN TẠO RA GIÁ TRỊ GIA TĂNG VÀ ĐỘNG LỰC TĂNG TRƯỞNG CHO NGÀNH CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM.

HƯNG YÊN:

ĐỘNG LỰC MỚI CHO CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ NGÀNH CƠ KHÍ

■ LAN ANH

Với nền tảng công nghiệp cơ khí ngày càng phát triển, tỉnh kỳ vọng nâng cao năng lực sản xuất, tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng toàn cầu.



Sản xuất tại Công ty TNHH Thiết bị công nghiệp TOYOTA Việt Nam tại khu Công nghiệp Thăng Long II, tỉnh Hưng Yên

Tận dụng lợi thế

Hiện nay, tỉnh Hưng Yên đang ưu tiên thúc đẩy công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí, tập trung vào ba phân ngành chính: Sản xuất linh kiện xe máy, cơ khí gia dụng và dụng cụ, phụ tùng ô tô.

Theo Sở Công Thương Hưng Yên, cơ cấu sản phẩm cơ khí của tỉnh ngày càng đa dạng, bao gồm: Luyện cán thép, đúc hợp kim, sản xuất động cơ, đúc chi tiết máy công nghiệp... Đặc biệt, một số doanh nghiệp địa phương có năng lực sản xuất linh kiện mạnh như khuôn mẫu, linh kiện cơ khí, dây cáp điện, linh kiện nhựa, cao su kỹ thuật.

Nêu lợi thế thị trường, lãnh đạo Sở Công Thương Hưng Yên cho biết, nhu cầu công nghiệp hỗ trợ trong nước và quốc tế rất lớn, tạo động lực để doanh nghiệp đầu tư, nâng cao năng lực sản xuất, hướng đến xuất khẩu. Việc tham gia các Hiệp định Thương mại tự do (FTA) giúp các doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ có lợi thế lớn trong việc tiếp cận thị trường toàn cầu, thu hút đầu tư nước ngoài.

Đánh giá về tỷ lệ nội địa hoá, Hưng Yên hiện đáp ứng 85-90% nhu cầu linh kiện xe máy, 15-40% linh kiện ô tô, khoảng 20% linh kiện thiết bị đồng bộ, 10% linh kiện kim loại phục vụ công nghiệp công nghệ cao.

Nhiều doanh nghiệp cơ khí tại Hưng Yên đã làm chủ công nghệ, sản xuất các thiết bị phục vụ ngành khai khoáng, nhiệt điện, hóa chất, chế tạo nhà máy công nghiệp. Những cái tên tiêu biểu có thể kể đến như Công ty TNHH Sản xuất phụ tùng ô tô, xe máy Việt Nam (VAP), Công ty TNHH Cơ khí chính xác Ding Hong, Công ty CP Khuôn mẫu TOMOCO Việt Nam. Đặc biệt, VAP là một trong những mô hình hợp tác thành công giữa Việt Nam và Nhật Bản trong sản xuất phụ tùng ô tô, xe máy với vốn đầu tư 90 triệu USD.

Ông Đoàn Ngọc Anh, Giám đốc Công ty cổ phần Cơ khí và Môi trường Metect (Yên Mỹ) cho biết: Trải qua hơn 10 năm đồng hành phát triển cùng giới doanh nghiệp tại Việt Nam, công ty luôn chú trọng áp dụng khoa học công nghệ và hiện đại hóa quy trình sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm. Đến nay, công ty đã đầu tư hệ thống máy móc chất lượng cao như: Máy cắt laser CNC, máy phay CNC, máy plasma CNC, máy tiện vạn năng, máy hàn bán tự động,... để chế tạo, gia công theo yêu cầu các sản phẩm cơ khí thương hiệu "made in Viet Nam" trên thị trường toàn cầu.

Đến 2030 công nghiệp hỗ trợ sẽ trở thành ngành công nghiệp quan trọng

Theo định hướng của tỉnh Hưng Yên, năm 2025, công nghiệp hỗ trợ sẽ trở thành ngành công nghiệp quan trọng, đủ khả năng cung cấp linh kiện, phụ tùng cho các ngành công nghiệp trong nước. Đến năm 2030, công nghiệp hỗ trợ Hưng Yên sẽ tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng toàn cầu. Một số mục tiêu cụ thể

Đối với lĩnh vực cơ khí chế tạo, đến năm 2025 sản xuất 500-600 nghìn sản phẩm khuôn mẫu, linh kiện



máy động lực, máy nông nghiệp; thép chế tạo đạt 150 nghìn tấn. Đáng chú ý, đến năm 2030 sản xuất 1.000-1.200 nghìn linh kiện cơ khí, thép chế tạo đạt 250-300 nghìn tấn.

Đối với lĩnh vực thiết bị điện, điện tử, đến năm 2025 sản xuất 12-15 triệu linh kiện điện tử, vi mạch điện tử.

Nhằm đưa công nghiệp trở thành ngành kinh tế chủ đạo, Hưng Yên đang triển khai nhiều chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư chiều sâu, nâng cao chất lượng sản phẩm đạt tiêu chuẩn quốc tế. Trong đó, tỉnh tập trung thu hút đầu tư vào cơ khí ô tô, xe máy, cơ khí xây dựng, thiết bị vật tư ngành điện.

Theo các chuyên gia, để thúc đẩy ngành cơ khí tỉnh Hưng Yên phát triển mạnh mẽ hơn trong tương lai, cần tăng cường một số giải pháp đồng bộ. Trước hết là có những chính sách hỗ trợ mạnh mẽ để khuyến khích doanh nghiệp đầu tư, mở rộng sản xuất, tăng tỷ lệ nội địa hóa. Việc kết nối doanh nghiệp trong tỉnh với các tập đoàn lớn quốc tế là hết sức cần thiết, giúp họ tiếp cận công nghệ mới và cải tiến quy trình sản xuất.

Bên cạnh đó, việc hỗ trợ từ phía chính quyền cũng rất quan trọng; cần có những chương trình xúc tiến thương mại để doanh nghiệp cơ khí trong tỉnh có thể tiếp cận với nhiều bạn hàng lớn, mở rộng thị trường xuất khẩu. Điều này không chỉ giúp gia tăng doanh thu cho các doanh nghiệp mà còn tạo ra động lực cho sự phát triển bền vững của ngành cơ khí.

Được biết, để thúc đẩy ngành công nghiệp cơ khí nói chung và công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí nói riêng, Hưng Yên đã xây dựng cơ sở dữ liệu về thông tin thị

trường, giá, nhà sản xuất... nhằm cung cấp thông tin cho doanh nghiệp hoạt động trong ngành cơ khí. Cùng với đó, xây dựng những chính sách về vay vốn, thuế... để tạo thuận lợi cho doanh nghiệp cơ khí cũng như các doanh nghiệp sản xuất sản phẩm phụ trợ cho ngành này.

Bên cạnh đó, đầu tư công nghệ hiện đại, áp dụng công nghệ tiên tiến trong sản xuất, nâng cao giá trị gia tăng cho sản phẩm. Trên cơ sở đó, tăng cường liên kết doanh nghiệp, kết nối các doanh nghiệp nội địa với các tập đoàn FDI để mở rộng thị trường và nâng cao năng lực cạnh tranh.

Về mặt chính sách, theo lãnh đạo Sở Công Thương Hưng Yên, sẽ hỗ trợ chính sách, tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, hỗ trợ tài chính, đất đai, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ ngành cơ khí.

Với chiến lược phát triển rõ ràng và sự hỗ trợ mạnh mẽ từ chính quyền, ngành công nghiệp hỗ trợ cơ khí Hưng Yên hứa hẹn sẽ bứt phá mạnh mẽ trong những năm tới, đóng góp lớn vào nền kinh tế công nghiệp Việt Nam. ■

VỚI MỤC TIÊU ĐƯA NGÀNH CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ TRỞ THÀNH NGÀNH CÔNG NGHIỆP QUAN TRỌNG CỦA TỈNH, HƯNG YÊN ĐANG HUY ĐỘNG MỌI NGUỒN LỰC, VẬT LỰC ĐẢM BẢO TẠO MÔI TRƯỜNG THUẬN LỢI NHẤT CHO CÁC DOANH NGHIỆP SẢN XUẤT KINH DOANH. TỪ ĐÓ, NÂNG CAO NĂNG LỰC SẢN XUẤT, CUNG CẤP LINH KIỆN, PHỤ TÙNG CHO MỘT SỐ NGÀNH CÔNG NGHIỆP TRONG NƯỚC, TẠO VÒNG KINH TẾ KHÉP KÍN, GÓP PHẦN ĐƯA TỈNH TỪNG BƯỚC THAM GIA VÀO CHUỖI CUNG ỨNG TOÀN CẦU.

Doanh nghiệp tự chủ công nghệ, có cả dây chuyền chế tạo ô tô

TS Phan Đăng Phong - Viện trưởng Viện Nghiên cứu cơ khí cho biết, hiện nay, thị trường cơ khí trong nước có những chuyển biến rất tốt về cả lượng và chất.

Theo Viện trưởng Viện Nghiên cứu cơ khí, với việc xây dựng chiến lược, chính sách phát triển doanh nghiệp gắn với chiến lược, quy hoạch phát triển của các ngành kinh tế, thị trường cơ khí trong nước có những chuyển biến tốt cả về lượng và chất.

Đơn cử như lĩnh vực sản xuất ô tô, xe máy, từ trước đến nay các dây chuyền lắp ráp ô tô, xe máy hầu hết là do các đơn vị nước ngoài như Honda, Toyota, Hyundai... đảm nhận. Tuy nhiên, từ năm 2012, từ việc tập trung đào tạo nhân lực, tiếp nhận chuyển giao công nghệ từ các đơn vị của Nhật, Hàn Quốc, viện đã tự chủ trong việc thiết kế, chế tạo các dây chuyền lắp ráp ô tô.

"Điển hình vừa rồi chúng ta cũng đã thành công trong việc ứng dụng dây chuyền để sản xuất, lắp ráp ô tô của VinFast và các dây chuyền lắp ráp đã đưa vào vận hành, góp phần cho ra đời một số dòng xe như VF7, VF8, VF3... Đây là một thành công và thể hiện được rằng người Việt Nam, các doanh nghiệp Việt Nam chúng ta hoàn toàn có thể làm chủ được những công việc khó mà từ trước tới nay là đặc quyền của các nhà thầu nước ngoài" - TS Phan Đăng Phong nói và thông tin thêm, hay như trong lĩnh vực năng lượng tái tạo, năng lượng mới thì chúng tôi cũng đã thành công trong việc tiếp nhận, chuyển giao công nghệ thực hiện hệ thống phao nổi và

THÊM "TRỢ LỰC" CHO DOANH NGHIỆP CƠ KHÍ

■ LAN ANH

Ngành cơ khí Việt đang đón sóng đầu tư mới nhưng vẫn thiếu lực đẩy chính sách. Doanh nghiệp mong Nhà nước tạo đột phá về hạ tầng, công nghệ và thị trường.



Doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ cơ khí có thể tự chủ công nghệ, có cả dây chuyền chế tạo ô tô

neo cho các dự án điện mặt trời.

"Dự án đầu tiên mà chúng tôi ứng dụng là dự án điện mặt trời Đa Mi với công suất là 47,5 MW. Đó là dự án đầu tiên mà Việt Nam thực hiện. Sau đó tiếp tục ứng dụng ở dự án Tầm Bó và Gia Hoét"- Viện trưởng Viện Nghiên cứu cơ khí chia sẻ.

Hoặc ứng dụng cải tiến và lắp ráp toàn bộ hệ thống tự động hóa bao gồm từ khâu sản xuất đến khâu bốc dỡ, vận chuyển hàng cho Công ty CP Bột giặt Lix thuộc Tập đoàn Hóa chất Việt Nam.

Rồi lĩnh vực thủy điện, Việt Nam đã rất thành công thiết kế chế tạo toàn bộ phần thiết bị, cơ khí thủy công cho các công trình thủy điện theo Quyết định 797/CP-CN và Quyết định số 400/CP-CN của Thủ tướng Chính phủ, trong đó các doanh nghiệp trong nước đã hoàn toàn tự lực, tự cường từ khâu thiết kế đến khâu gia công, chế tạo đến khâu thực hiện các dịch vụ kỹ thuật. Cụ thể các dự án thủy điện Sơn La 2.400 MW, dự án thủy điện Lai Châu là 1.200 MW góp phần đưa dự án thủy điện Sơn La

vào vận hành sớm 3 năm; thủy điện Lai Châu vận hành sớm 1 năm.

Việt Nam đã thành công trong việc ứng dụng dây chuyền để sản xuất, lắp ráp ô tô của VinFast và các dây chuyền lắp ráp đã đưa vào vận hành, góp phần cho ra đời một số dòng xe như VF7, VF8, VF3... Ông Nguyễn Đức Cường - Phó Chủ tịch Hiệp hội Công nghiệp hỗ trợ Hà Nội cũng nhìn nhận, tại khu vực Hà Nội và các tỉnh lân cận đã số tập trung các khu công nghiệp dành cho các doanh nghiệp FDI, bởi thế nên các doanh nghiệp Việt Nam tại khu vực Hà Nội đa phần là phát triển ngành phụ trợ, cung cấp phụ tùng cho ngành điện tử, máy in... của các hãng như Canon, Samsung hoặc LG...

Cần khung chính sách đột phá

Ông Cao Văn Hùng - Giám đốc phát triển thị trường quốc tế, Công ty Cơ khí chính xác Smart Việt Nam bày tỏ, những năm gần đây các doanh nghiệp Việt Nam đang được hưởng lợi rất nhiều từ làn sóng chuyển dịch từ các thị trường quốc tế. Đặc biệt là các công ty muốn rút khỏi Trung Quốc và để đa dạng hóa chuỗi cung ứng và chuyển dịch sang Việt Nam.

Thực tế tại Smart Việt Nam, doanh thu năm nay tăng từ 260-280% nhờ vào nhu cầu tăng đột biến của các khách hàng đối với sản phẩm cơ khí. Trong đó, doanh nghiệp đã đầu tư mạnh mẽ cho việc bán hàng, nghiên cứu và phát triển, song vẫn cần chính sách nhà nước hỗ trợ cho đầu tư máy móc, thiết bị hiện đại, giảm giá thành cạnh tranh...



Ảnh: VinFast

Mặc dù ngành cơ khí đã có những điểm sáng, tuy nhiên, theo TS. Phan Đăng Phong, việc đáp ứng thị trường cơ khí trong nước và xuất khẩu vẫn còn rất khiêm tốn, đặc biệt trong lĩnh vực thiết bị toàn bộ.

Ví dụ các nhà máy nhiệt điện, thủy điện, năng lượng mới, năng lượng tái tạo, xi măng hoặc sản xuất nguyên liệu... chúng ta mới đáp ứng chưa đến 30% giá trị nhu cầu thiết bị. Nguyên nhân bởi chúng ta chưa có nhiều doanh nghiệp "sếu đầu đàn" để sở hữu công nghệ nguồn, đủ năng lực, kinh nghiệm để thực hiện các dự án trọn gói.

TS. Phan Đăng Phong nêu cụ thể, hiện nay, Luật Điện lực (sửa đổi) mới có hiệu lực từ đầu năm 2025, hiện Viện Nghiên cứu Cơ khí được giao nhiệm vụ xây dựng đề án để phát triển thiết bị cơ khí điện, nâng cao tỷ lệ nội địa hóa theo Quy hoạch điện VIII. Trong đó, có rất nhiều thiết bị của nhà máy điện có thể xem xét để nội địa hóa. Như vậy, điều cần nhất của doanh nghiệp cơ khí hiện nay là Nhà nước hỗ trợ bảo vệ thị trường, đặc biệt là những thị trường có dung lượng lớn như ngành đường sắt đô thị, đường sắt nội đô, và các nhà máy điện khí đầu tư trong thời gian tới hay là các dự án điện gió ngoài khơi, các dự án sản xuất nguyên vật liệu...

Ngoài ra, TS. Phan Đăng Phong

cũng cho rằng, hiện nay Bộ Công Thương đang xem xét để rà soát Quyết định số 319/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Phê duyệt Chiến lược phát triển ngành cơ khí Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035. "Theo đó các doanh nghiệp cơ khí trong nước nên có những đề xuất với Bộ Công Thương để có sự hiệu chỉnh bao gồm cả các sản phẩm cơ khí trọng điểm để khi Quy hoạch ra đời, thực sự đi vào cuộc sống có thể ứng dụng được ngay, tránh những vướng mắc trong quá trình thực hiện"- Viện trưởng Viện Nghiên cứu cơ khí nêu ý kiến. ■

THEO NHẬN ĐỊNH CỦA CÁC CHUYÊN GIA, TỪ NAY ĐẾN NĂM 2030, NHU CẦU THỊ TRƯỜNG CƠ KHÍ KHOẢNG 310 TỶ USD, RIÊNG NHU CẦU THỊ TRƯỜNG Ô TÔ LÀ 120 TỶ USD NHƯNG HIỆN VIỆT NAM MỚI ĐÁP ỨNG 1/3. CƠ HỘI ĐỂ CHÚNG TA TIẾP CẬN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI CÙNG RẤT LỚN. NẾU TẠO RA GIÁ THÀNH, THỊ TRƯỜNG ỔN ĐỊNH... THÌ CƠ KHÍ VIỆT NAM CÓ CƠ HỘI PHÁT TRIỂN MẠNH MẼ.

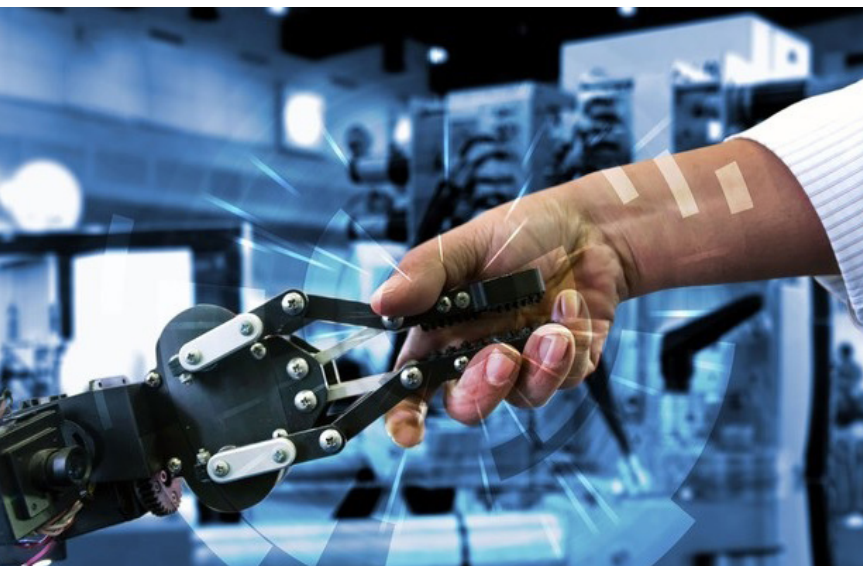
Ngành cơ khí bứt phá nhờ công nghệ 4.0

Trong bối cảnh cách mạng công nghiệp lần thứ 4 lan rộng toàn cầu, ngành cơ khí chế tạo Việt Nam đang chứng kiến sự chuyển mình mạnh mẽ nhờ ứng dụng

các công nghệ tiên tiến như trí tuệ nhân tạo, Internet vạn vật và hệ thống sản xuất thông minh.

Nhiều doanh nghiệp cơ khí trong nước đã từng bước đầu tư vào dây chuyền tự động hóa, cảm biến thông minh, phần mềm quản lý sản xuất, qua đó không chỉ nâng cao năng suất mà còn giảm thiểu sai sót và tối ưu chi phí vận hành. Đặc biệt, trong các lĩnh vực gia công chính xác, chế tạo khuôn mẫu và sản xuất linh kiện, việc tích hợp hệ thống điều khiển số với dữ liệu lớn đang mở ra khả năng cá nhân hóa sản phẩm và phản ứng nhanh với biến động thị trường.

Việc áp dụng công nghệ 4.0 trong cơ khí không chỉ giúp tăng sức cạnh tranh mà còn là chìa khóa để doanh nghiệp Việt tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu. Tuy nhiên, thách thức hiện nay là sự thiếu hụt nhân lực chất lượng cao và nguồn vốn đầu tư cho đổi mới công nghệ.



GIẢI PHÁP ERP: Xu hướng ngành cơ khí

Trong nền công nghiệp 4.0, việc ứng dụng công nghệ thông tin trong sản xuất là giải pháp hiệu quả giảm thiểu thời gian chết, và tăng hiệu quả sản xuất, chất lượng và tỷ suất lợi nhuận. Do đó, LinkQ đã nghiên cứu và phân tích các yêu cầu trong công tác quản lý doanh nghiệp cơ khí tại Việt Nam để xây dựng nên giải pháp ERP.

Giải pháp LinkQ ERP được nghiên cứu và phát triển theo đặc thù của doanh nghiệp sản xuất cơ khí, mang lại hiệu suất tối đa và giúp tự động hóa quy trình sản xuất. Cụ thể, LinkQ ERP được tích hợp một số chức năng chính như: Lập kế hoạch sản xuất tự động bằng cách kết nối dữ liệu giữa các bộ phận trong nhà máy. Theo dõi tiến độ sản xuất. Kiểm soát chất lượng sản phẩm trong từng công đoạn sản xuất.

Xu hướng ngành cơ khí ngày càng phát triển, quy mô ngày càng được mở rộng, việc áp dụng

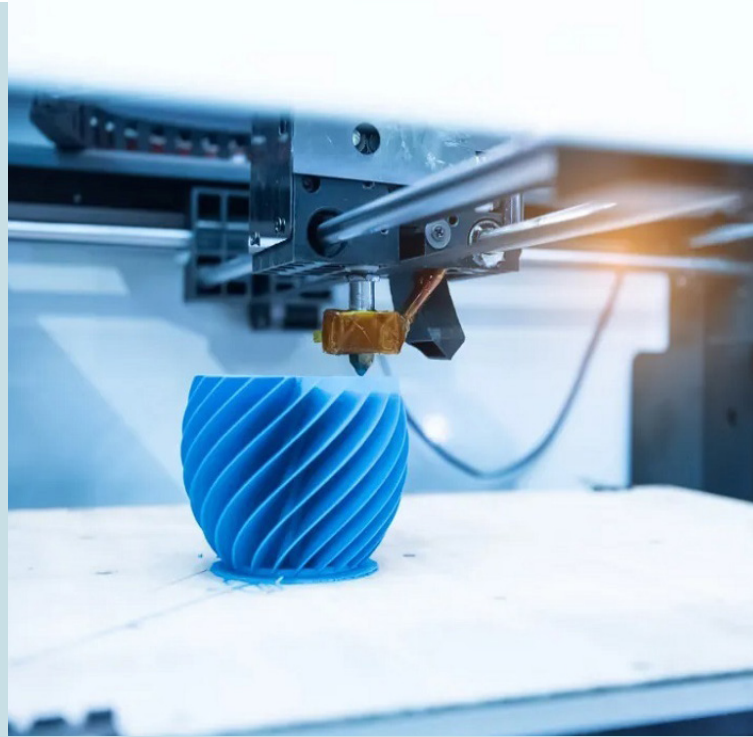


công nghệ kỹ thuật, đặc biệt là công nghệ thông tin vào quản lý và vận hành ngày càng trở nên cần thiết hơn bao giờ hết.

IN 3D: Cú hích công nghệ cho ngành cơ khí chế tạo

Công nghệ in 3D đang trở thành bước ngoặt quan trọng trong lĩnh vực cơ khí chế tạo, mở ra kỷ nguyên mới về sản xuất linh hoạt, chính xác và tiết kiệm chi phí. Không còn giới hạn trong các mô hình thử nghiệm, in 3D hiện được ứng dụng rộng rãi để tạo ra các chi tiết máy, linh kiện cơ khí có hình dạng phức tạp, yêu cầu độ chính xác cao mà các phương pháp truyền thống khó thực hiện.

Ưu điểm nổi bật của công nghệ này là khả năng tùy biến nhanh chóng theo nhu cầu, rút ngắn thời gian gia công và giảm thiểu lãng phí vật liệu. Với các vật liệu hiện đại như nhựa kỹ thuật, kim loại bột hoặc hợp kim đặc biệt, in 3D đáp ứng được cả các yêu cầu trong ngành ô tô, hàng không, thiết bị y tế và công nghiệp nặng.



Tại Việt Nam, một số doanh nghiệp cơ khí tiên phong đã đầu tư vào hệ thống in 3D công nghiệp, phục vụ từ khâu tạo mẫu, sản xuất loạt nhỏ đến đặt hàng theo yêu cầu.

CƠ KHÍ THÔNG MINH THỜI 4.0

Trong xu thế chuyển đổi số toàn diện, ngành cơ khí chế tạo đang đẩy mạnh tích hợp các hệ thống tự động hóa và robot công nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất, tối ưu chi phí và tăng sức cạnh tranh.

Việc ứng dụng robot công nghiệp không chỉ giúp giảm thiểu sai sót trong gia công mà còn rút ngắn đáng kể thời gian sản xuất. Từ khâu lập kế hoạch, vận chuyển nguyên vật liệu đến các công đoạn lắp ráp, kiểm tra chất lượng và đóng gói, robot có thể thay thế con người trong nhiều quy trình phức tạp và nguy hiểm. Đặc biệt, các doanh nghiệp sản xuất linh kiện cơ khí chính xác, gia công khuôn mẫu hay chế tạo máy công nghiệp đang là nhóm tiên phong ứng dụng robot theo mô hình nhà máy thông minh.

Theo các chuyên gia, đầu tư vào tự động hóa không còn là lựa chọn mà đã trở thành yếu tố sống còn trong bối cảnh thị trường ngày càng cạnh tranh và đòi hỏi khắt khe về chất lượng.

Để vượt qua rào cản này, doanh nghiệp cần đẩy



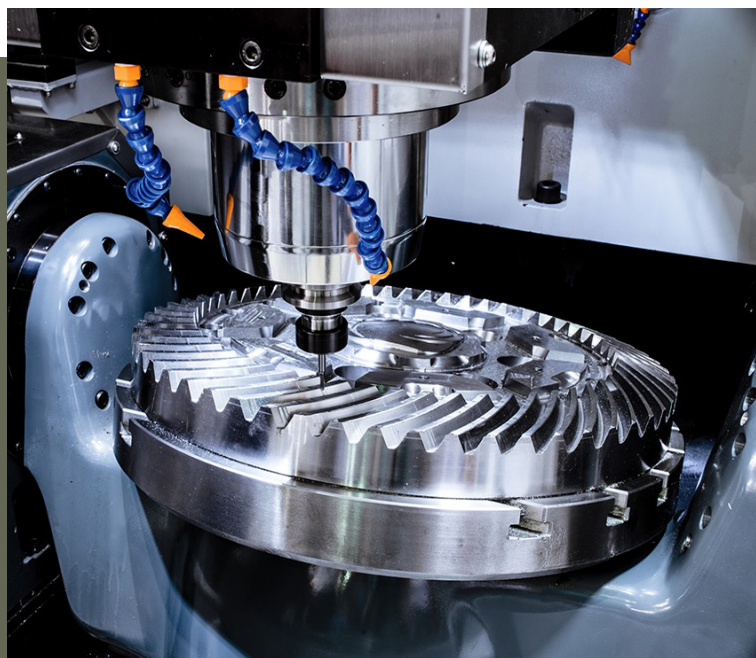
mạnh liên kết với các viện nghiên cứu, trường đại học và tận dụng các chính sách hỗ trợ chuyển đổi số từ Nhà nước.

Thanh Bình

GIA CÔNG CNC: Bộ phận ngành cơ khí

Công nghệ gia công cơ khí chính xác đang trở thành trụ cột trong sự phát triển của ngành cơ khí chế tạo hiện đại, đặc biệt nhờ ứng dụng máy CNC (Computer Numerical Control). Với khả năng lập trình và điều khiển tự động, máy CNC cho phép gia công các chi tiết cơ khí có độ phức tạp cao, đạt sai số chỉ vài micromet đáp ứng yêu cầu khắt khe trong các lĩnh vực như ô tô, hàng không, thiết bị y tế và điện tử.

Không chỉ mang lại độ chính xác và tính lặp lại tuyệt đối, công nghệ này còn giúp doanh nghiệp rút ngắn thời gian sản xuất, tối ưu hóa vật tư và giảm thiểu lỗi trong gia công. Nhờ đó, các sản phẩm cơ khí Made in Vietnam có cơ hội bước vào chuỗi cung ứng toàn cầu, cạnh tranh với những quốc gia có nền công nghiệp phát triển.



Hiện nhiều doanh nghiệp Việt Nam đã đầu tư vào trung tâm gia công CNC hiện đại, kết hợp phần mềm CAD/CAM để tự động hóa toàn bộ quá trình từ thiết kế đến sản xuất.

Công nghệ mới cho ống inox



Công nghệ sản xuất ống inox đang ngày càng được cải tiến nhằm đáp ứng các tiêu chuẩn khắt khe về độ bền, độ chính xác và tính thẩm mỹ trong xây dựng, chế tạo cơ khí, công nghiệp thực phẩm và y tế.

Hiện nay, các nhà máy sản xuất ống inox tại Việt Nam chủ yếu sử dụng công nghệ hàn TIG tự động (Tungsten Inert Gas) kết hợp hệ thống tạo hình cuộn, cho phép sản xuất liên tục với tốc độ cao. Quá trình này không chỉ đảm bảo mối hàn mịn, không rỉ khí, mà còn giữ được cấu trúc nguyên bản của thép không gỉ giúp ống inox có khả năng chống ăn mòn, chịu áp lực tốt và bền bỉ trong môi trường khắc nghiệt.

Ngoài ra, công nghệ đánh bóng cơ học và hóa học cũng được ứng dụng để tăng tính thẩm mỹ, giảm ma sát và hạn chế tích tụ vi khuẩn, đặc biệt quan trọng trong ngành chế biến thực phẩm và dược phẩm.

Với xu hướng tự động hóa ngày càng cao, các dây chuyền sản xuất ống inox hiện đại tích hợp hệ thống điều khiển PLC, cảm biến kiểm tra chất lượng, giúp nâng cao năng suất và giảm thiểu sai sót trong quá trình sản xuất.

KHÓA VÂN TAY VIỆT chinh phục người dùng

Trong bối cảnh người tiêu dùng ngày càng ưu tiên giải pháp an ninh thông minh và tiện lợi, các doanh nghiệp Việt Nam đã nhanh chóng nắm bắt xu hướng, phát triển dòng sản phẩm khóa vân tay mang thương hiệu Việt không chỉ cạnh tranh về giá mà còn chú trọng đến chất lượng, thiết kế và trải nghiệm người dùng.

Một số thương hiệu như PHGLock Việt Nam, Kaadas Việt, Imou Việt, Viet-Tek... đã ứng dụng công nghệ nhận diện sinh trắc học tiên tiến, tích hợp nhiều tính năng như mở khóa bằng vân tay, mã số, thẻ từ, kết nối Wi-Fi/Bluetooth và cảnh báo chống phá khóa. Nhiều sản phẩm còn được thiết kế phù hợp khí hậu nhiệt đới, chống gỉ sét, chống bụi, điều mà không phải dòng khóa nhập khẩu nào cũng đáp ứng tốt.

Điểm nổi bật là việc chủ động thiết kế, lắp ráp và kiểm định tại Việt Nam, giúp doanh nghiệp dễ dàng

tùy biến theo nhu cầu người dùng nội địa và cung cấp dịch vụ hậu mãi nhanh chóng. Theo các chuyên gia, nếu được đầu tư bài bản, khóa vân tay thương hiệu Việt hoàn toàn có thể mở rộng thị phần, hướng tới xuất khẩu trong tương lai gần.



Công nghệ hàn: Mắt xích then chốt trong cơ khí

Công nghệ hàn giữ vai trò then chốt trong ngành cơ khí chế tạo, đặc biệt trong các lĩnh vực sản xuất kết cấu thép, đóng tàu, chế tạo ô tô, cơ khí chính xác và năng lượng. Hiện nay, các phương pháp hàn hiện đại như hàn

MIG/MAG, hàn TIG, hàn ma sát khuấy (FSW) và hàn laser đang được ứng dụng rộng rãi nhằm nâng cao chất lượng mối nối, tăng năng suất và giảm chi phí sản xuất.

Tại Việt Nam, nhiều doanh nghiệp cơ khí đã đầu tư thiết bị hàn tự động, robot hàn và công nghệ kiểm tra mối hàn không phá hủy (NDT) để đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật khắt khe của các đối tác quốc tế. Việc ứng dụng công nghệ hàn tiên tiến không chỉ cải thiện độ bền, tính thẩm mỹ của sản phẩm mà còn góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp trên thị trường toàn cầu.

Theo các chuyên gia, phát triển nhân lực kỹ thuật chất lượng cao và chuẩn hóa quy trình hàn là yếu tố then chốt giúp ngành cơ khí Việt Nam bắt kịp xu thế chuyển đổi số và sản xuất thông minh.

Thanh Bình



CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ NGÀNH CƠ KHÍ: **CƠ HỘI TĂNG TỐC TỪ Ô TÔ VÀ ĐƯỜNG SẮT NỘI ĐỊA**

■ HÀ ANH

Trong bối cảnh thị trường ô tô và đường sắt nội địa đang mở rộng với quy mô hàng trăm tỷ USD, ngành cơ khí Việt Nam đứng trước cơ hội vàng để bứt phá, vươn mình tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu.



Doanh nghiệp cơ khí Việt đứng trước cơ hội lớn từ thị trường ô tô 120 tỷ USD

Hệ thống đường sắt - cơ hội cho ngành cơ khí

Tại hội thảo phát triển công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí Việt Nam gắn với việc sản xuất, lắp ráp ô tô trong nước, phát triển hệ thống đường sắt Việt Nam diễn ra mới đây, ông Trần Việt Hoà- Cục trưởng Cục Công nghiệp (Bộ Công Thương) cho biết, hiện nay, cả nước có khoảng 3.100 doanh nghiệp ngành cơ khí chế tạo với 53.000 cơ sở sản xuất, chiếm gần 30% tổng số doanh nghiệp công nghiệp chế biến, chế tạo tại Việt Nam. Doanh thu toàn ngành đạt hơn 1,7 triệu tỷ đồng, tạo việc làm cho trên

1,2 triệu lao động. Ngành cơ khí – máy móc và thiết bị trong nước đã từng bước làm chủ và tham gia vào chuỗi sản xuất, cung ứng cho một số doanh nghiệp lớn như Toyota, Thaco, Thành Công..., tạo động lực thúc đẩy các ngành công nghiệp và kinh tế khác phát triển, qua đó trực tiếp và gián tiếp tạo việc làm cho hàng triệu lao động.

Nhiều doanh nghiệp cơ khí trong nước đã đẩy mạnh đầu tư và chuyển giao công nghệ, nâng cao năng lực cạnh tranh thông qua việc áp dụng công nghệ tiên tiến trong sản xuất nên các sản phẩm như khuôn mẫu,

linh kiện cơ khí, nhựa và cao su kỹ thuật... về cơ bản đã được đáp ứng ở mức cao. Cụ thể, linh kiện kim loại sản xuất trong nước đã đáp ứng được khoảng 15 - 40% nhu cầu linh kiện cho sản xuất ô tô (tùy chủng loại xe). Đối với lĩnh vực đường sắt, về đầu máy, toa xe hàng, toa xe khách, nếu các đơn hàng có số lượng phù hợp, các doanh nghiệp đóng tàu, xe lửa và ô tô có thể tham gia chế tạo với tỷ lệ nội địa hóa lên đến 60%.

Trong thời gian vừa qua, nhận thức được sự quan trọng của ngành cơ khí và công nghiệp hỗ trợ cho ngành cơ khí, để tạo điều kiện cho

các doanh nghiệp Việt Nam tham gia vào chuỗi sản xuất, cung ứng, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển ngành, cụ thể như Trong thời gian qua, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều cơ chế, chính sách nhằm thúc đẩy ngành cơ khí và công nghiệp hỗ trợ, tạo điều kiện cho doanh nghiệp Việt Nam tham gia chuỗi sản xuất. Cụ thể như Nghị quyết số 29-NQ/TW (2022) có vai trò nhấn mạnh ưu tiên phát triển cơ khí chế tạo cho các ngành công nghiệp nền tảng như máy nông nghiệp, ô tô, tàu biển, thiết bị công trình, năng lượng, điện, y tế; Kết luận số 49-KL/TW (2023) định hướng phát triển công nghiệp đường sắt, từng bước tự chủ trong bảo trì, sản xuất phương tiện, trang thiết bị; Nghị định số 111/2015/NĐ-CP: Quy định ưu đãi thuế và các chính sách hỗ trợ cho các dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ, bao gồm cơ khí chế tạo.

Cùng với đó là Quyết định số 319/QĐ-TTg (2018): Đặt mục tiêu đến năm 2035, ngành cơ khí Việt Nam có công nghệ tiên tiến, đạt tiêu chuẩn quốc tế, tham gia sâu vào chuỗi giá trị toàn cầu; Luật Điện lực (2024) khuyến khích phát triển công nghiệp thiết kế, chế tạo, lắp đặt thiết bị điện, ưu tiên đáp ứng nhu cầu trong nước và hướng tới xuất khẩu; các nghị quyết của Quốc hội (2024 - 2025): Chủ trương đầu tư đường sắt tốc độ cao Bắc - Nam, tuyến Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng, và phát triển mạng lưới đường sắt đô thị tại Hà Nội, TP.Hồ Chí Minh, ưu tiên sử dụng sản phẩm công nghiệp đường sắt trong nước.

Những chính sách này thể hiện sự quan tâm và cam kết mạnh mẽ của Nhà nước trong việc phát triển ngành cơ khí và công nghiệp hỗ trợ, nâng cao năng lực sản xuất trong nước.



Hệ thống đường sắt - cơ hội cho ngành cơ khí

Doanh nghiệp cơ khí Việt đứng trước cơ hội lớn từ thị trường ô tô 120 tỷ USD

Trong bối cảnh Việt Nam đang đẩy mạnh hội nhập kinh tế toàn cầu, tham gia nhiều hiệp định thương mại tự do thì các doanh nghiệp cơ khí Việt Nam đứng trước rất nhiều cơ hội lớn. Theo nhận định của các chuyên gia, từ nay đến năm 2030, nhu cầu thị trường cơ khí khoảng 310 tỷ USD, riêng nhu cầu thị trường ô tô là 120 tỷ USD nhưng hiện Việt Nam mới chỉ đáp ứng khoảng 1/3. Việt Nam cũng đang tiếp tục là điểm đến hấp dẫn, thu hút thêm nhiều dự án FDI khi có nhiều khách hàng nước ngoài sang Việt Nam để tìm nhà cung cấp mới. Đây là cơ hội cho các doanh nghiệp cơ khí Việt Nam trong bối cảnh đơn hàng toàn cầu suy giảm vì tác động của suy thoái kinh tế thế giới.

Trên cơ sở định hướng phát triển ngành của Đảng và Chính phủ, nhằm tận dụng những lợi thế, cơ hội để đạt mục tiêu phát triển bền vững ngành cơ khí Việt Nam, cần tiếp tục thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ.

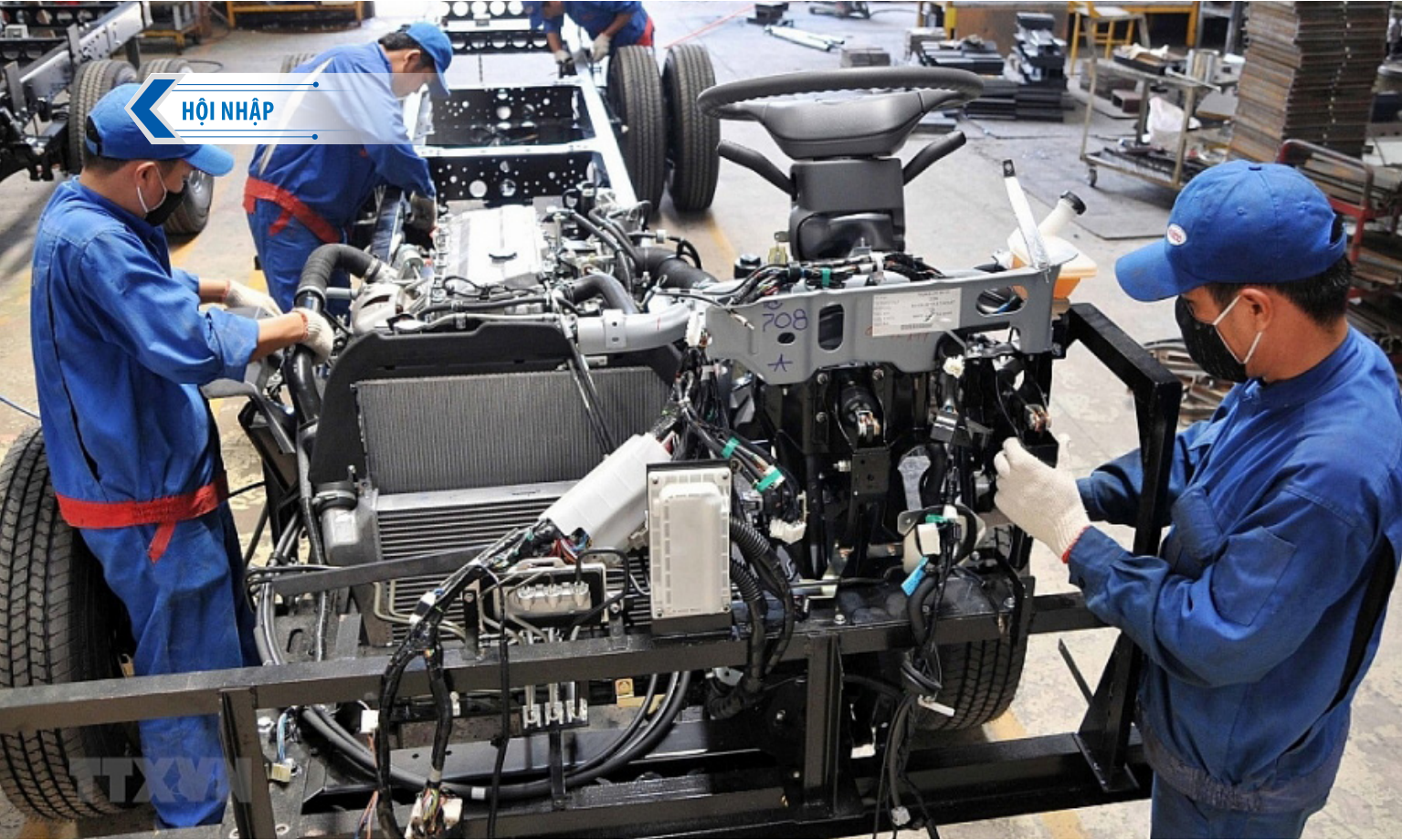
Điển hình, cần tiếp tục xây dựng và triển khai các cơ chế, chính sách ưu đãi và hỗ trợ nhằm khuyến khích đầu tư vào ngành công nghiệp cơ khí. Hiện nay, Cục Công nghiệp đang chủ trì, tham mưu Lãnh đạo Bộ Công Thương xây dựng dự thảo Luật Phát triển cơ khí chế tạo và công nghiệp

hỗ trợ, trong đó dự kiến có các cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển ngành cơ khí, tạo điều kiện khuyến khích mở rộng hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh.

Đối với các địa phương, cần nghiên cứu đầu tư phát triển Trung tâm kỹ thuật hỗ trợ phát triển công nghiệp tại địa phương trên cơ sở sắp xếp lại các đơn vị hiện có; cần đổi ngân sách địa phương, bố trí vốn đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, hạ tầng và mua sắm trang thiết bị cho Trung tâm kỹ thuật hỗ trợ phát triển công nghiệp tại địa phương nhằm hỗ trợ doanh nghiệp cơ khí trên địa bàn tỉnh triển khai các hoạt động nghiên cứu và phát triển; đổi mới sáng tạo; ứng dụng, chuyển giao và đổi mới công nghệ; thiết kế, sản xuất thử nghiệm...

Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ tại địa phương nhằm kịp thời xúc tiến, trợ giúp phát triển công nghiệp hỗ trợ nhằm mục tiêu phát triển sản xuất các sản phẩm công nghiệp hỗ trợ.

Bên cạnh đó, các doanh nghiệp cần chủ động đầu tư nghiên cứu, phát triển về công nghệ, nâng cao năng lực sản xuất, đáp ứng các tiêu chuẩn về kỹ thuật và chất lượng cao của thị trường. Tận dụng các chính sách hỗ trợ, ưu đãi hiện có của Nhà nước nhằm nâng cao năng lực của doanh nghiệp. ■



FTA: ĐÒN BẨY ĐƯA SẢN PHẨM CƠ KHÍ VƯỢN RA THỊ TRƯỜNG TOÀN CẦU

Thúc đẩy tận dụng cam kết, ưu đãi của các hiệp định thương mại tự do (FTA) sẽ khơi thông các điểm nghẽn, mở rộng thị trường, tăng năng lực cạnh tranh, vươn ra toàn cầu cho sản phẩm cơ khí Việt Nam.

■ HOA QUYNH

Khẳng định ngành công nghiệp nền tảng

Cơ khí luôn được coi là ngành công nghiệp nền tảng, giữ vai trò động lực dẫn dắt tăng trưởng của nền kinh tế. Đặc biệt, các nhóm ngành như cơ khí khuôn mẫu, cơ khí công nghệ cao, chế tạo máy móc, thiết bị, phụ tùng... chính là xương sống trong sản xuất và công nghiệp hỗ trợ. Vì thế, Quyết định 68/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ cũng đã quy định rất cụ thể các cơ chế, các sản phẩm công nghiệp hỗ trợ chính là động lực mạnh mẽ giúp các doanh nghiệp sản xuất

thiết bị phụ trợ về cơ khí đầu tư và phát triển.

Thực tế cho thấy, trong những năm qua, ngành cơ khí Việt Nam đã có bước phát triển tích cực, đóng góp lớn cho nền kinh tế, tạo việc làm cho hàng triệu lao động. Nhiều doanh nghiệp đã mạnh dạn đổi mới công nghệ, cải tiến quy trình sản xuất và nâng cao chất lượng sản phẩm, từng bước đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế. Tuy nhiên, nhìn tổng thể, ngành cơ khí vẫn đang đối mặt với nhiều hạn chế. Số lượng doanh nghiệp lớn chỉ chiếm tỷ lệ nhỏ, phần lớn còn ở quy mô nhỏ và vừa, năng lực cạnh tranh thấp.

Theo thống kê, Việt Nam hiện có khoảng 25.000 doanh nghiệp cơ khí, chiếm khoảng 30% tổng số doanh nghiệp chế biến, chế tạo. Dù vậy, thị phần trong nước vẫn chủ yếu rơi vào tay các doanh nghiệp nước ngoài, do sản phẩm cơ khí nội địa chưa có lợi thế vượt trội về công nghệ, chất lượng, giá thành. Bên cạnh đó, ngành cơ khí vẫn phụ thuộc lớn vào nguyên liệu nhập khẩu. Đặc biệt, tỷ lệ nội địa hóa thấp khiến các doanh nghiệp khó đáp ứng được tiêu chí quy tắc xuất xứ trong các FTA, làm giảm khả năng tận dụng ưu đãi thuế quan và mở rộng thị trường.

Tăng tốc tận dụng cơ hội từ FTA

Trong bối cảnh hội nhập sâu rộng, việc ký kết và thực thi các FTA đang tạo ra nền tảng pháp lý và mở rộng không gian phát triển cho các ngành hàng xuất khẩu, trong đó có ngành cơ khí. Hiện nay, Việt Nam đã tham gia 17 FTA và đang đàm phán thêm 2 FTA mới. Theo Bộ Công Thương, những hiệp định thế hệ mới như EVFTA, CPTPP không chỉ giúp cắt giảm hàng rào thuế quan mà còn đưa ngành cơ khí đến gần hơn với các thị trường phát triển như châu Âu, Nhật Bản, Canada...

Tuy nhiên, để tận dụng tốt cơ hội từ FTA, nhiều ý kiến chuyên gia cho rằng, điều kiện tiên quyết là doanh nghiệp cần làm chủ được quy tắc xuất xứ được coi là yêu cầu quan trọng để được hưởng ưu đãi thuế. Quy định này đòi hỏi sản phẩm phải có tỷ lệ nội địa hóa cao, hoặc xuất xứ từ các nước thành viên trong cùng FTA. Như vậy, doanh nghiệp buộc phải phát triển chuỗi cung ứng trong nước, tăng cường liên kết với các nhà cung ứng nguyên liệu nội địa hoặc trong khối FTA, đồng thời đầu tư vào dây chuyền sản xuất tiên tiến và hệ thống quản trị chất lượng.

Một điểm đáng chú ý khác là việc thực thi các FTA thế hệ mới còn kèm theo nhiều tiêu chuẩn khắt khe về lao động, môi trường, an toàn sản phẩm. Đây là rào cản không nhỏ với các doanh nghiệp cơ khí quy mô nhỏ, chưa có năng lực đầu tư bài bản. Vì vậy, để vượt qua, cần có sự hỗ trợ tích cực từ cơ quan quản lý và hiệp hội ngành nghề trong việc đào tạo, tư vấn và xây dựng năng lực.

Trước các lợi ích và cơ hội rất lớn từ các FTA, việc thực hiện đồng bộ các giải pháp để hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận FTA hiệu quả hơn hết sức quan trọng. Theo đó, cơ quan chức



Đối với ngành cơ khí Việt Nam, các FTA chính là cơ hội vàng

năng cần đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền về các cam kết, ưu đãi của FTA; cũng như các quy định của từng thị trường FTA. Qua đó, làm sao để các cơ hội không chỉ nằm trên giấy mà sớm đi vào thực tiễn đời sống của cộng đồng doanh nghiệp. Mặt khác, việc hỗ trợ kết nối với các tập đoàn lớn, các hiệp hội ngành hàng tại thị trường mục tiêu để thúc đẩy hợp tác. Đồng thời, tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp quảng bá sản phẩm, phát triển thương mại điện tử nhằm giúp doanh nghiệp tiết kiệm được chi phí, tiếp cận thị trường thuận lợi.

Không những thế, việc tận dụng hiệu quả các FTA để phát triển thị trường cơ khí không thể chỉ là nỗ lực đơn lẻ từ phía doanh nghiệp. Đó cần là chiến lược tổng thể với sự vào cuộc đồng bộ của Chính phủ, bộ ngành, hiệp hội và doanh nghiệp. Trong đó, cần đẩy mạnh đầu tư cho nghiên cứu, phát triển (R&D), đổi mới công nghệ, đào tạo nhân lực chất lượng cao và xây dựng thương hiệu quốc gia cho ngành cơ khí. Mặt khác, chính sách tín dụng ưu đãi, quỹ hỗ trợ phát triển công nghiệp hỗ trợ cũng cần được thiết kế sát với đặc thù ngành cơ khí đòi hỏi vốn đầu tư lớn, thời gian thu hồi chậm nhưng mang lại giá trị bền vững cho công nghiệp quốc gia.

Trong thời gian qua, Cục Công nghiệp (Bộ Công Thương) đã phối hợp triển khai nhiều chương trình xúc tiến thương mại, hỗ trợ doanh

nh nghiệp cơ khí tiếp cận các thị trường tiềm năng. Từ đào tạo tư vấn viên, hướng dẫn quy trình xuất khẩu theo FTA, đến hỗ trợ doanh nghiệp tham gia hội chợ, triển lãm quốc tế. Những hoạt động này đã góp phần nâng cao năng lực hội nhập cho doanh nghiệp cơ khí trong nước. Thời gian tới, những hoạt động này sẽ tiếp tục đẩy mạnh, gia tăng thêm cơ hội cho sản phẩm cơ khí Việt Nam hội nhập với thị trường quốc tế.

Ngoài ra, Bộ Công Thương cũng sẽ tiếp tục đàm phán và ký kết thêm các FTA mới, đồng thời tập trung vào việc hỗ trợ doanh nghiệp tận dụng hiệu quả các cam kết đã ký. Cụ thể là đa dạng hóa thị trường, sản phẩm, chuỗi cung ứng, nâng cao giá trị gia tăng cho sản phẩm cơ khí xuất khẩu. Hướng tới xây dựng ngành cơ khí phát triển ổn định, bền vững. ■

HỘI NHẬP ĐANG LÀ XU THẾ TẤT YẾU, ĐỐI VỚI NGÀNH CƠ KHÍ VIỆT NAM, CÁC FTA CHÍNH LÀ CƠ HỘI VÀNG, NẾU BIẾT TẬN DỤNG VÀ HÀNH ĐỘNG QUYẾT LIỆT TỪ HÔM NAY. CÙNG VỚI ĐÓ LÀ CÓ SỰ ĐỒNG HÀNH MẠNH MẼ TỪ CƠ QUAN NHÀ NƯỚC VÀ CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG.

NGÀNH CƠ KHÍ: TÌM CHỖ ĐÚNG TRONG CHUỖI CUNG ỨNG BẰNG ĐỔI MỚI VÀ THÍCH ỨNG

■ NGA ANH

Không còn ở thế bị động, nhiều doanh nghiệp cơ khí Việt Nam đang chủ động nâng cấp năng lực, đầu tư chiều sâu để từng bước chen chân vào chuỗi cung ứng toàn cầu.



Nhiều triển lãm về cơ khí tạo cơ hội cho doanh nghiệp sản xuất, cơ khí chế tạo tiếp cận với những thiết bị, công nghệ tiên tiến.

Tăng tỉ lệ nội địa hoá

Đánh giá về tình hình phát triển ngành cơ khí hiện nay, chuyên gia kinh tế Đinh Trọng Thịnh cho hay, thời gian qua, với sự hỗ trợ từ Chính phủ và các Bộ, ngành, hiệp hội, cùng với sự nỗ lực của các doanh nghiệp, ngành cơ khí đã có những chuyển biến tích cực.

Theo đó, hiện nay cơ khí Việt Nam có thể mạnh tập trung ở 3 phân ngành chính, gồm xe máy và phụ tùng linh kiện xe máy; cơ khí gia dụng và dụng cụ, ô tô và phụ tùng ô tô. Ngành cơ khí - máy móc và thiết bị trong nước đã từng bước làm chủ và

nâng cao tỷ lệ nội địa hóa, tạo động lực thúc đẩy các ngành công nghiệp và kinh tế khác phát triển, qua đó trực tiếp và gián tiếp tạo việc làm cho hàng triệu lao động.

Cơ khí chế tạo trong nước hiện nay cũng đã sản xuất, lắp ráp được hầu hết các chủng loại xe ô tô con, xe tải, xe khách; sản xuất xe máy đã có tỷ lệ nội địa hóa 85-95%, đáp ứng nhu cầu trong nước và xuất khẩu. Trong đó, phải kể đến một số doanh nghiệp điển hình trong lĩnh vực ô tô như: Vinfast, Thành Công, Thaco...

Tuy nhiên, theo chuyên gia Đinh Trọng Thịnh, cũng cần thừa nhận, dù

đã có nhiều chính sách hỗ trợ nhưng đến nay, ngành cơ khí Việt Nam vẫn chủ yếu tập trung vào sản xuất linh phụ kiện, hàng gia dụng, dụng cụ và phụ tùng cho ô tô. Các sản phẩm cơ khí sản xuất trong nước hiện chỉ chiếm khoảng 7% thị trường.

Trong khi đó, nhiều sản phẩm cơ khí đòi hỏi công nghệ cao, doanh nghiệp nội địa lại chưa thể đáp ứng sản xuất. Ngoài ra, việc đa dạng và mở rộng thị trường đối với các doanh nghiệp trong ngành cơ khí vẫn hết sức khó khăn do vấp phải sự cạnh tranh gay gắt từ các doanh nghiệp nước ngoài.

Theo đó, chuyên gia Đinh Trọng Thịnh cho hay, để đáp ứng nhu cầu trong nước, ngành công nghiệp máy móc và thiết bị cần đẩy mạnh nội địa hóa, nâng cao tỷ trọng sản xuất trong nước. Điều này đòi hỏi các doanh nghiệp trong nước cần đầu tư nghiên cứu, phát triển, nâng cao năng lực sản xuất, đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật và chất lượng cao của thị trường.

Về tiềm năng của ngành, theo dự báo của Hiệp hội Doanh nghiệp cơ khí Việt Nam (VAMI), nhu cầu thị trường máy móc trong nước có thể đạt 310 tỷ USD vào năm 2030, nhưng phần lớn phụ thuộc vào nhập khẩu.



Do đó, VAMI cho rằng, để nắm bắt cơ hội, các doanh nghiệp Việt Nam cần nỗ lực để phát triển đáp ứng nhu cầu của thị trường.

Chủ động thích ứng chuỗi cung ứng

Xác định thích ứng là yếu tố then chốt chen chân vào chuỗi cung ứng, nhiều doanh nghiệp trong ngành cơ khí đã có nhiều đổi mới, tận dụng cơ hội để phát triển.

Ông Vương Phúc Hà - đại diện Công ty CP Tập đoàn kỹ thuật công nghiệp Việt Nam (Intech Group) cho biết: Để nắm bắt cơ hội phát triển, công ty đã không ngừng đổi mới nâng cao chất lượng sản phẩm, đáp ứng nhu cầu thị trường. Đặc biệt, với chiến lược đa dạng hóa sản phẩm, đa dạng hóa tệp khách hàng đã mang lại doanh thu ổn định cho doanh nghiệp. Hiện 70% doanh thu của doanh nghiệp đến từ khách hàng trong nước, 30% còn lại đến từ thị trường xuất khẩu, trong đó thị trường Nhật Bản chiếm tỷ trọng lớn.

Để đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng cao của khách hàng Nhật Bản, ông Hà cho biết: Doanh nghiệp đang tập trung cải tiến quy trình sản xuất từ khâu nhập nguyên liệu đến gia công,

lắp ráp và hoàn thiện sản phẩm. Theo đó, doanh nghiệp đã đầu tư hệ thống kiểm tra chất lượng sản phẩm, với khoảng 90% sản phẩm được kiểm tra trước khi giao cho khách hàng.

Cũng là doanh nghiệp thích ứng nhanh với thị trường, ông Nguyễn Hồng Phong, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty TNHH Dụng cụ AN MI (AN MI TOOLS) - cho biết, trước những yêu cầu khắt khe từ các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) khi đến Việt Nam đầu tư sản xuất và tìm kiếm nhà phân phối buộc các doanh nghiệp cơ khí Việt Nam phải vận động.

Theo đó, ông Phong cho hay, AN MI TOOLS đã nỗ lực tìm kiếm khách hàng FDI và hợp tác với các doanh nghiệp hàng đầu thế giới về dụng cụ cắt gọt, thiết bị đo kiểm, các loại máy móc, phụ kiện máy để cung cấp cho thị trường trong nước. Nhờ vậy, công ty đã trở thành đại diện của hãng Dormer & Pramet tại Việt Nam và đối tác chiến lược của Công ty 21C (Hàn Quốc).

Theo xu hướng phát triển, AN MI TOOLS đã đầu tư loạt máy móc sản xuất công nghệ cao của các hãng hàng đầu thế giới trong quá

trình sản xuất, nâng cao khả năng cạnh tranh của sản phẩm. Công ty đặt mục tiêu doanh thu 750 tỷ đồng năm 2025, 1.000 tỷ đồng năm 2026 và 1.500 tỷ đồng năm 2027.

Với sự nhanh nhạy thị trường đã cho thấy, các doanh nghiệp trong nước hoàn toàn có thể sản xuất ra các sản phẩm cung cấp cho chuỗi giá trị toàn cầu, thay thế nhiều sản phẩm nhập khẩu. Chia sẻ về vấn đề này, ông Nguyễn Văn Kết - Giám đốc Công ty Cơ khí chính xác SKD Việt Nam - cho hay, hiện sản phẩm nội địa hoàn toàn có thể không thua kém hàng ngoại nhập về chất lượng và độ chính xác. Tuy nhiên, theo ông Kết, để cạnh tranh được, doanh nghiệp cần thêm các cơ chế khuyến khích; trong đó ưu tiên sử dụng hàng hóa nội địa cho các dự án kinh tế, đầu tư trong nước.

"Muốn vực dậy ngành cơ khí trong nước, điều đầu tiên phải có thị trường. Nhưng để có được thị trường, Chính phủ và các bộ, ngành cần có cơ chế riêng cho ngành. Đơn cử như ưu tiên hàng trong nước bằng việc sản phẩm nào đã sản xuất được và sản xuất tốt, thì hạn chế nhập khẩu và có thể sử dụng cho các dự án"- ông Kết nhấn mạnh.■

Qua 9 kỳ tổ chức, Triển lãm quốc tế chuyên ngành Ngũ kim và Dụng cụ cầm tay – Hardware & Hand Tools Expo (VHHE) đã khẳng định vai trò kết nối cộng đồng doanh nghiệp, thúc đẩy tiêu thụ nội địa, mở rộng cơ hội tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu cho sản phẩm cơ khí Việt Nam.

■ HOA QUỲNH

VHHE 2025: KẾT NỐI THAM GIA CHUỖI CUNG ỨNG CHO SẢN PHẨM CƠ KHÍ VIỆT NAM



Các sản phẩm trưng bày trong triển lãm

VHHE 2025 giới thiệu bốn nhóm sản phẩm chủ đạo: Dụng cụ các loại: bao gồm dụng cụ cầm tay, dụng cụ điện, khí nén, thiết bị sửa chữa, bảo dưỡng, vật liệu đánh bóng, dụng cụ làm vườn, máy hàn, cắt gọt... Thiết bị gia cố: bulông, đai ốc, đinh vít, lò xo, vật liệu kết nối, thiết bị chế tạo vật liệu cơ khí. Ngũ kim xây dựng & DIY: khóa, thiết bị điện, phụ kiện, dụng cụ sửa chữa, sơn, hóa chất, vật liệu kim loại, thiết bị tự động... Thiết bị bảo hộ lao động và an ninh: khóa thông minh, kết sắt, cảnh báo chống trộm, sản phẩm bảo hộ cá nhân...

Bên cạnh trưng bày, một điểm nhấn thú vị là Workshop Làm Mộc DIY Việt Nam, một không gian trải nghiệm sáng tạo dành cho cộng đồng yêu thích làm mộc, tự tay sửa chữa và tạo tác sản phẩm gia dụng – xu hướng “Do it yourself” (DIY) đang lan rộng toàn cầu. Đây không chỉ là hoạt động phụ trợ mà còn là cách truyền cảm hứng tiêu dùng mới, kích thích nhu cầu thị trường trong nước, đặc biệt ở phân khúc khách hàng trẻ, gia đình trẻ.

Cùng thời điểm, Triển lãm Sản phẩm Công nghiệp Hỗ trợ Việt Nam (VSIF) cũng sẽ diễn ra song hành. VSIF do Trung tâm Phát triển Công nghiệp Hỗ trợ TP Hồ Chí Minh tổ chức, trưng bày các linh kiện công nghiệp hỗ trợ, phụ tùng, vật liệu và sản phẩm cơ khí

Quy mô ấn tượng, sản phẩm đa dạng

Từ thành công của 9 kỳ tổ chức, Triển lãm quốc tế chuyên ngành Ngũ kim và Dụng cụ cầm tay – Hardware & Hand Tools Expo 2025 (VHHE 2025) sẽ chính thức diễn ra từ ngày 4-6/12/2025 tại TP. Hồ Chí Minh, với quy mô lớn nhất từ trước đến nay. VHHE 2025 tiếp tục kết nối cộng đồng doanh nghiệp trong ngành, thúc đẩy tiêu thụ nội địa, mở rộng cơ hội tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu và lan tỏa xu hướng DIY đến các tín đồ yêu dụng cụ khắp

nơi trên thế giới.

Đặc biệt, sự kiện năm nay tiếp tục khẳng định vai trò là triển lãm chuyên ngành cơ khí và công nghiệp hỗ trợ tiên phong tại Việt Nam, được doanh nghiệp đánh giá cao về tính chuyên môn, hiệu quả kết nối và khả năng kích hoạt nhu cầu thị trường thực tế. Theo đó, với hơn 450 gian hàng, VHHE 2025 quy tụ hàng trăm doanh nghiệp trong nước và quốc tế hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, cung ứng và phân phối sản phẩm cơ khí, ngũ kim, thiết bị DIY, dụng cụ cầm tay.

tiêu biểu của doanh nghiệp nhỏ và vừa tại TP Hồ Chí Minh, trong đó có nhiều thương hiệu đạt giải thưởng “Thương hiệu Vàng TP Hồ Chí Minh”. Đây là cơ hội để các đơn vị sản xuất nội địa tăng độ nhận diện thương hiệu, tìm kiếm đối tác và kết nối với các nhà mua hàng quốc tế.

Vai trò xúc tiến thị trường và kết nối chuỗi cung ứng bền vững

Trong bối cảnh tình hình thế giới và khu vực đang có nhiều biến động phức tạp, các yếu tố địa chính trị, xung đột thương mại và thay đổi chuỗi cung ứng toàn cầu khiến môi trường kinh doanh trở nên bất ổn và khó lường hơn bao giờ hết. Đặc biệt, ngành cơ khí vốn là một lĩnh vực chịu nhiều sức ép từ xu hướng toàn cầu hóa cũng đang phải đối mặt với sự cạnh tranh ngày càng gay gắt từ các doanh nghiệp nước ngoài có tiềm lực tài chính mạnh, công nghệ tiên tiến và hệ thống phân phối chuyên nghiệp. Đặc biệt, nhiều doanh nghiệp cơ khí trong nước vẫn còn gặp khó khăn trong việc đa dạng hóa sản phẩm, phát triển kênh tiêu thụ và mở rộng thị trường xuất khẩu.

Trước thực tế đó, theo đánh giá của nhiều chuyên gia, việc nâng cao năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp cơ khí Việt Nam không thể chỉ dựa vào cải tiến sản xuất, mà cần gắn liền với các hoạt động xúc tiến thương mại một cách bài bản và thường xuyên. Do đó, việc tham gia các hội chợ chuyên ngành, triển lãm quốc tế trong và ngoài nước không chỉ giúp doanh nghiệp quảng bá sản phẩm, mà còn là cơ hội để khảo sát nhu cầu thị trường, tiếp cận công nghệ mới và xây dựng mạng lưới đối tác chiến lược. Đây được xem là một trong những giải pháp quan trọng giúp doanh nghiệp ngành cơ khí vượt qua rào cản thị trường, định



Việc tham gia các hội chợ chuyên ngành, triển lãm quốc tế trong và ngoài nước không chỉ giúp doanh nghiệp quảng bá sản phẩm, mà còn là cơ hội tiếp cận công nghệ mới và xây dựng mạng lưới đối tác chiến lược

vị thương hiệu và từng bước vươn ra thị trường khu vực và thế giới.

Với ý nghĩa đó, nhiều chuyên gia trong ngành cơ khí nhận định, VHHE không chỉ là triển lãm thương mại, mà còn là nền tảng xúc tiến thị trường bền vững cho ngành cơ khí Việt Nam, một lĩnh vực vốn được xem là “xương sống” trong chiến lược phát triển công nghiệp quốc gia. Trong đó, VHHE đã tạo “sân chơi” kết nối thị trường cho cộng đồng doanh nghiệp cơ khí. Trong đó, VHHE không chỉ giúp doanh nghiệp trưng bày sản phẩm, mà còn tạo kênh đối thoại trực tiếp với khách hàng, khảo sát thị trường thực tế, từ đó điều chỉnh chiến lược sản xuất, thiết kế và định giá phù hợp hơn.

Ngoài ra, trong khuôn khổ triển lãm, hàng loạt hội thảo chuyên ngành, hội nghị B2B, các chương trình kết nối giao thương cũng được tổ chức. Đặc biệt, chương trình kết nối giữa người mua và người bán (B2B Matching) do Ban tổ chức sắp xếp xuyên suốt sự kiện giúp doanh nghiệp gỡ gỡ trực tiếp với nhà phân phối, nhà đầu tư, các nhà sản xuất lớn trong và ngoài nước. Đây là một mắt xích quan trọng trong việc giúp các doanh nghiệp cơ khí Việt bước vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

Đáng chú ý, với việc đồng hành

cùng các chương trình xúc tiến sản phẩm đạt “Thương hiệu Vàng”, VHHE cũng đóng vai trò như một cầu nối thương hiệu Việt với thị trường quốc tế. Vì thế, qua việc tham gia nhiều kỳ triển lãm, nhiều doanh nghiệp cơ khí đánh giá rất tích cực về sự kiến xúc tiến thị trường quan trọng này đối với sản phẩm cơ khí Nam. Trong đó, ngoài tìm kiếm, mở rộng thị trường đối tác, các doanh nghiệp bày tỏ điều quan trọng học có được chính là nắm bắt được xu hướng tiêu dùng mới, từ đó cải tiến mẫu mã, đáp ứng được đòi hỏi, yêu cầu mới của thị trường. ■

VHHE 2025 KHÔNG CHỈ LÀ DỊP ĐỂ DOANH NGHIỆP GIỚI THIỆU SẢN PHẨM, TÌM KIẾM ĐỐI TÁC, MÀ CÒN LÀ NƠI THỂ HIỆN NĂNG LỰC THỰC SỰ CỦA NGÀNH CƠ KHÍ VIỆT NAM TRONG XU THẾ HỘI NHẬP. TRIỂN LÃM NĂM NAY ĐƯỢC KỶ VỌNG SẼ TIẾP TỤC ĐÓNG VAI TRÒ ĐẦU TÀU TRONG VIỆC KÍCH HOẠT SỨC MUA THỊ TRƯỜNG NỘI ĐỊA, MỞ RỘNG CƠ HỘI XUẤT KHẨU VÀ LAN TOẢ VĂN HOÁ SÁNG TẠO CÔNG NGHIỆP TRONG CỘNG ĐỒNG.

NGÀNH ĐƯỜNG SẮT ƯU TIÊN PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP CHẾ TẠO

■ DUY ANH

Sản phẩm công nghiệp nào của đường sắt được đề xuất ưu tiên phát triển?

Tại Dự thảo Luật Đường sắt (sửa đổi), Bộ Giao thông Vận tải, nay là Bộ Xây dựng đề xuất bổ sung nội dung quy định các sản phẩm công nghiệp đường sắt được ưu tiên phát triển. Cụ thể, xác định công nghiệp đường sắt bao gồm: Sản xuất, lắp ráp, sửa chữa, hoán cải phương tiện giao thông đường sắt; sản xuất phụ kiện, phụ tùng, vật tư, thiết bị chuyên dùng cho đường sắt.

Thực tế, thời gian qua, việc đầu tư của Nhà nước cho phát triển công nghiệp đường sắt rất hạn chế. Do đó dây chuyền công nghệ sản xuất chủ yếu do các doanh nghiệp công nghiệp đường sắt tự đầu tư nên còn manh mún, nhỏ lẻ, tập trung vào những sản phẩm có hàm lượng công nghệ thấp như: Sản xuất tà vẹt, lắp ráp đầu máy, sản xuất khung vỏ toa xe...

Trong khi, theo quy định hiện nay, việc đầu tư các dự án đường sắt phải thực hiện theo cơ chế đấu thầu cạnh tranh trong nước và quốc tế. Việc này dẫn đến các doanh nghiệp của Việt Nam khó có khả năng tham gia chuỗi sản xuất, cung ứng trang thiết bị đường sắt, đặc biệt là sản phẩm công nghiệp đường sắt hiện đại do không cạnh tranh được với các doanh

Dự án đường sắt tốc độ cao tại Việt Nam sẽ trở thành trọng điểm trong chiến lược giao thông quốc gia, theo đó tạo đột phá phát triển các ngành công nghiệp chế tạo.

nh nghiệp nước ngoài đã có sẵn công nghệ và kinh nghiệm.

Nhằm từng bước tự chủ trong việc nghiên cứu sản xuất một số loại vật tư, trang thiết bị chủ yếu như ray, ghi, thiết bị thông tin tín hiệu điện, phương tiện đường sắt, cần thiết có cơ chế đặc thù để tạo điều kiện cho doanh nghiệp trong nước được Nhà nước đặt hàng thực hiện một số nhiệm vụ phát triển công nghiệp đường sắt trọng điểm, có tính chiến lược, làm tiền đề phát triển công nghiệp đường sắt.

Trong báo cáo mới đây của Bộ Xây

dựng, Việt Nam phấn đấu hoàn thành đầu tư toàn tuyến đường sắt cao tốc Bắc - Nam trong năm 2035. Dự án này, không chỉ tạo cú hích phát triển kinh tế - xã hội mà còn mở ra cơ hội để tiếp nhận, chuyển giao, làm chủ công nghệ và phát triển công nghiệp đường sắt; tạo đột phá trong các ngành cơ khí, chế tạo, tự động hóa...

"Ngoài việc nắm bắt, làm chủ toàn bộ công tác vận hành, bảo trì và từng bước sản xuất một số linh kiện, phụ tùng thay thế đối với đường sắt tốc độ cao, đường sắt đô thị, dự án đường sắt tốc độ cao sẽ là cơ hội không thể tốt hơn



Trong đề án đầu tư dự án đường sắt tốc độ cao Bắc - Nam, theo tính toán, riêng phương tiện, thiết bị của dự án đã lên tới 34,1 tỷ USD.

cho ngành công nghiệp cơ khí Việt Nam có bước chuyển mình mạnh mẽ"- báo cáo nêu rõ.

Động lực phát triển công nghiệp cơ khí

Thời gian qua, Chính phủ đã giao Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với Bộ Xây dựng, Cục Đường sắt Việt Nam, Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam, một số doanh nghiệp lớn xây dựng và triển khai lộ trình tiếp nhận, chuyển giao, làm chủ công nghệ và phát triển công nghiệp đường sắt từ sản xuất trang thiết bị, vận hành, quản trị; bảo đảm đồng bộ, thống nhất về công nghệ, quy chuẩn, tiêu chuẩn.

"Lấy phát triển đường sắt tốc độ cao, đường sắt đô thị, đường sắt Việt Nam nói chung tạo cú hích cho các ngành cơ khí, chế tạo, tự động hóa... và các ngành công nghiệp khác phục vụ quốc kế, dân sinh", Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà nhấn mạnh.

Cục Công nghiệp (Bộ Công Thương) cũng nhìn nhận, dự án đường sắt tốc độ cao tại Việt Nam sẽ trở thành một trọng điểm trong chiến lược phát



Các doanh nghiệp cũng phải chủ động đề xuất những chính sách ưu đãi để hình thành và phát triển nền cơ khí công nghiệp đường sắt

triển hạ tầng giao thông của quốc gia, tạo đột phá trong các ngành cơ khí, chế tạo, tự động hóa...

Riêng đối với ngành thép, ông Trần Đình Long, Chủ tịch Hội đồng quản trị Tập đoàn Hòa Phát khẳng định, Tập đoàn Hòa Phát đủ năng lực để sản xuất thép cho đường ray tốc độ cao và sẵn sàng tham gia đấu thầu cung cấp thép cho dự án này. Đại diện Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam nhận định, Việt Nam phải nghiên cứu dần, chuyển giao dần, tiếp quản dần công nghệ. Đồng thời, bản thân các doanh nghiệp cũng phải chủ động đề xuất những chính sách ưu đãi để hình thành và phát triển, nền cơ khí công nghiệp đường sắt.

Chủ tịch Hiệp hội doanh nghiệp Cơ khí Việt Nam (VAMI), TS. Nguyễn Chí Sáng cũng cho rằng, Việt Nam nhất thiết phải làm chủ việc xây dựng, phát triển hệ thống đường sắt. Việc làm chủ ở đây không nên cứng nhắc là phải làm chủ 100% mà có tỷ lệ nội địa hóa và việc nhận chuyển giao công nghệ thích hợp. Việc này không chỉ đem lại sự tự chủ trong xây dựng các dự án mà còn làm giảm đáng kể giá thành trong giai đoạn thi công xây dựng, duy tu bảo dưỡng và phát triển công nghiệp nước nhà.

Ông Sáng chỉ ra, Việt Nam có khả năng làm chủ các hạng mục trong việc phát triển hệ thống đường sắt như tư vấn thiết kế có thể đảm nhận 50%

trong 3 dự án đầu và 80% trong các dự án tiếp theo; quản lý dự án: 70% trong 2 dự án đầu và 90% trong các dự án tiếp theo; các hạng mục xây dựng công trình 80% trong dự án đầu và 95% trong các dự án tiếp theo; về hệ thống thiết bị 40% cho hai dự án đầu và 50-60% cho các dự án tiếp theo; về khai thác vận hành và duy tu bảo dưỡng 100% với sự chuyển giao công nghệ của nhà cung cấp theo hợp đồng cung cấp thiết bị, công nghệ...

VAMI kiến nghị những việc cần làm ngay, cụ thể là xây dựng hệ thống tiêu chuẩn cho ngành đường sắt; xây dựng lộ trình tổng thể, thống nhất để nội địa hóa hệ thống đường sắt: đường sắt cao tốc, đường sắt quốc gia và đường sắt nội đô; xây dựng và ban hành các giải pháp các doanh nghiệp Việt Nam có thể tham gia vào Chương trình phát triển hệ thống đường sắt...

Trong đề án đầu tư dự án đường sắt tốc độ cao Bắc - Nam, theo tính toán, riêng phương tiện, thiết bị của dự án đã lên tới 34,1 tỷ USD. Nếu được chuyển giao công nghệ, đây sẽ là thị trường rất lớn và hấp dẫn đối với các doanh nghiệp có thể mạnh về sản xuất đầu máy khi nhiều năm qua họ chưa có cơ hội để thể hiện mình. Và cũng là cơ hội để lan tỏa, tạo động lực thúc đẩy phát triển công nghiệp cơ khí chế tạo, vốn được coi là xương sống của nền kinh tế. ■





ÔNG NGUYỄN VĂN TUẤN,
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM (TKV)

CƠ KHÍ TKV: TẬP TRUNG ĐỔI MỚI CÔNG NGHỆ, TĂNG NỘI ĐỊA HÓA

■ THANH BÌNH

Trong bối cảnh Việt Nam đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa theo định hướng Nghị quyết 29-NQ/TW và Nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, ngành cơ khí đang đứng trước cơ hội vàng để tái định vị vai trò, nâng tầm năng lực.

Là một trong những đơn vị tiên phong trong lĩnh vực cơ khí chế tạo, TKV đang từng bước khẳng định vị thế bằng chiến lược phát triển đồng bộ, chú trọng đổi mới công nghệ, tăng nội địa hóa và tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

Mặc dù được Nhà nước đặc biệt quan tâm, nhưng ngành cơ khí chế tạo Việt Nam vẫn đối mặt với nhiều thách thức. Cơ chế chính sách chưa đồng bộ, thiếu ưu đãi đủ mạnh trong đấu thầu, quy mô sản xuất còn nhỏ, giá thành cao, năng suất lao động thấp, và sự phụ thuộc lớn vào vật tư nhập khẩu... là những rào cản lớn cần vượt qua.

Trong khi đó, vốn đầu tư đổi mới công nghệ cho ngành cơ khí luôn yêu cầu lớn nhưng lại khó tiếp cận các nguồn tài chính ưu đãi, khiến các doanh nghiệp khó mở rộng sản xuất, nâng cấp công nghệ. Trước bối cảnh đó, TKV xác định phải chủ động, sáng tạo và bền bỉ đổi mới nếu muốn nâng cao năng lực cạnh tranh và nắm bắt các cơ hội hội nhập.

TKV đặt mục tiêu phát triển ngành cơ khí theo hướng an toàn, bền vững và hiệu quả, phù hợp với quy hoạch phát triển của Tập đoàn và tỉnh Quảng Ninh. Các định hướng chính gồm:

Đổi mới mô hình tổ chức sản xuất và trang bị công nghệ hiện đại để tăng năng lực sản xuất, cải thiện chất lượng sản phẩm.

Nghiên cứu, chế tạo thiết bị công nghệ phục vụ khai thác, chế biến khoáng sản thay thế thiết bị nhập khẩu, đẩy mạnh nội địa hóa.

Tăng cường hợp tác quốc tế, phát triển năng lực thiết

kế và chế tạo thiết bị đồng bộ, phụ tùng chính xác.

Tìm kiếm cơ hội tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu, đặc biệt là chuỗi sản xuất của các doanh nghiệp FDI tại Việt Nam.

Để thực hiện các mục tiêu đó, TKV chú trọng đầu tư cho nhân lực chất lượng cao, đổi mới thiết bị công nghệ, ứng dụng chuyển đổi số (theo Quyết định số 243/QĐ-TKV) và đẩy mạnh hợp tác với các viện nghiên cứu, đơn vị quốc tế về khoa học công nghệ.

Cơ khí TKV hiện đã có nền tảng tốt để phát triển công nghiệp hỗ trợ trong lĩnh vực ô tô và đường sắt. Trong lĩnh vực ô tô, TKV đã vận hành dây chuyền lắp ráp xe tải trên 3,5 tấn, được Bộ Công Thương cấp giấy chứng nhận và có Li-xăng chuyển giao công nghệ từ Nga. Công suất lắp ráp đạt 1.500 xe/năm. Đáng chú ý, tỷ lệ nội địa hóa bước đầu đạt 15,59% và TKV đã đạt mục tiêu nâng tỷ lệ này lên 40% cho dòng xe Kamaz.

Không chỉ dừng lại ở lắp ráp, TKV còn tham gia chế tạo, cung cấp phụ tùng chính xác cho thị trường Nhật Bản, Na Uy.

Trong lĩnh vực đường sắt, TKV đã làm chủ công nghệ chế tạo bộ giá chuyển hướng và toa xe chở hàng trọng tải lớn cho khổ đường 1.000mm. Với năng lực sản xuất kết cấu thép đến 3.000 tấn/năm, cùng hệ thống robot hàn hiện đại, TKV sẵn sàng tham gia các dự án sản xuất toa xe, phụ kiện đường sắt đô thị và tốc độ cao, hướng tới nội địa hóa 30-40% giá trị thiết bị.

Với những định hướng rõ ràng và nền tảng kỹ thuật vững chắc, cơ khí TKV đang bước vào giai đoạn phát triển mới, không chỉ đáp ứng nhu cầu nội bộ của Tập đoàn mà còn vươn ra ngoài phục vụ các ngành kinh tế khác và từng bước chiếm lĩnh thị phần trong chuỗi cung ứng toàn cầu.

Sẵn sàng đảm nhiệm các hợp đồng lắp ráp, liên kết phát triển xe công nghiệp lưỡng dụng, chế tạo vật tư cho ngành vận tải đường sắt, sản xuất thiết bị khai khoáng và phụ tùng công nghệ cao... là minh chứng cho một chiến lược không chỉ khép kín mà còn hướng ngoại.

TS. PHAN ĐĂNG PHONG, VIỆN TRƯỞNG
VIỆN NGHIÊN CỨU CƠ KHÍ
(BỘ CÔNG THƯƠNG)

CƠ KHÍ VIỆT: CẦN CHÍNH SÁCH MẠNH ĐỂ BỨT PHÁ VÀ LÀM CHỦ CÔNG NGHỆ

■ THANH BÌNH

Thời gian gần đây, Viện Nghiên cứu Cơ khí đơn vị đầu ngành về cơ khí và tự động hóa đã tập trung triển khai nhiều đề tài nghiên cứu khoa học công nghệ trọng điểm, theo định hướng của Bộ Công Thương.

Viện đã tích cực thực hiện các đề án nghiên cứu, tiếp nhận và làm chủ công nghệ trong những lĩnh vực công nghiệp như nhiệt điện, năng lượng mới, sản xuất nguyên vật liệu, khai thác và chế biến khoáng sản... Từ đó, tạo ra những sản phẩm cơ khí truyền thống mang tính cạnh tranh bền vững.

Một trong những nhiệm vụ lớn mà Viện được Bộ Công Thương giao là xây dựng các cơ chế, chính sách phát triển ngành cơ khí, trong đó có Đề án phát triển thiết bị cơ khí điện, nâng cao tỷ lệ nội địa hóa theo Quy hoạch điện VIII (điều chỉnh). Đây là bước đi chiến lược nhằm giúp Việt Nam tự chủ thiết bị ngành năng lượng, giảm chi phí đầu tư và nhập siêu, góp phần bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia.

Song song, Viện cũng phối hợp với Hiệp hội Doanh nghiệp Cơ khí Việt Nam xây dựng chính sách thúc đẩy nội địa hóa thiết bị cho đường sắt đô thị và đường sắt tốc độ cao. Đây sẽ là nền tảng để hình thành các cơ chế ưu đãi, mở ra cơ hội phát triển mạnh mẽ cho doanh nghiệp cơ khí nội địa trong ngành giao thông vận tải.

Tuy đạt được nhiều thành tựu, ngành cơ khí Việt Nam vẫn còn đối mặt nhiều điểm nghẽn, cả về cơ chế lẫn thị trường. Trước hết, đầu tư cho trang thiết bị, đặc biệt trong chế tạo cơ khí là rất lớn và đòi hỏi nguồn lực dài hạn. Tuy nhiên, thị trường nội địa còn manh mún, chưa được quy hoạch tổng thể, chưa có sự tích hợp giữa chiến lược phát triển cơ khí với các ngành kinh tế khác như năng lượng, giao thông, xây dựng...

Ngoài ra, cơ chế đăng ký và triển khai các đề tài khoa học vẫn còn bất cập. Nhiều đề tài phải mất từ 1 - 3 năm mới có thể giải ngân, khiến sản phẩm nghiên cứu đến khi hoàn thành lại không còn mang tính thời sự hay

sát với
nhu cầu
thực tiễn.

Trong khi, định
mức đơn giá thuê

chuyên
gia nước ngoài trong chuyển giao công nghệ chưa rõ
ràng, làm giảm hiệu quả triển khai các chương trình
công nghệ lớn.

Để nâng cao hiệu quả ứng dụng khoa học công
nghệ trong ngành cơ khí, cần đổi mới mạnh mẽ cách
thức tổ chức và đầu tư cho nghiên cứu. Việc xây dựng
các quy hoạch phát triển ngành kinh tế nên lồng ghép
luôn với chương trình phát triển cơ khí.

Quan trọng hơn, cần thiết kế các chuỗi đề tài gắn
kết với nhau theo hướng làm chủ toàn bộ hệ thống
thiết bị, thay vì nghiên cứu rời rạc từng phần. Đây là
cách để doanh nghiệp có thể đồng thời chuyển giao
công nghệ và làm chủ hệ thống sản phẩm, từ đó cải
tiến thiết bị, giảm giá thành và tăng tỷ lệ nội địa hóa.

Với nguồn lực tài chính hạn chế, đầu tư cho khoa
học công nghệ cần được chọn lọc, tập trung vào
những đề tài có tiềm năng lớn, đặc biệt là trong lĩnh
vực tiếp nhận, làm chủ dây chuyền công nghệ thiết bị
đồng bộ, thay vì chia nhỏ dàn trải không hiệu quả. Để
tháo gỡ "nút thắt".

Thứ nhất, nhà nước cần bảo vệ thị trường cơ khí
trong nước, bằng cách tích hợp cơ khí vào các chương
trình phát triển ngành kinh tế quốc gia, qua đó, tạo
dung lượng thị trường ổn định cho doanh nghiệp nội.

Thứ hai, cần có cơ chế hỗ trợ cụ thể cho doanh
nghiệp trong việc mua sắm, tiếp nhận và chuyển giao
các dây chuyền thiết bị lớn, nhất là trong các lĩnh vực
như điện khí, điện gió ngoài khơi, giao thông đô thị.

Thứ ba, cần cải tiến quy trình đặt hàng và thực hiện
các đề tài nghiên cứu khoa học, rút ngắn thời gian xét
duyet và giải ngân để tăng tính kịp thời, hỗ trợ thiết
thực cho doanh nghiệp.



TS TRẦN THỊ HỒNG MINH:
VIỆN TRƯỞNG VIỆN NGHIÊN CỨU CHÍNH SÁCH
VÀ CHIẾN LƯỢC
(BAN CHÍNH SÁCH VÀ CHIẾN LƯỢC TRUNG ƯƠNG)



TĂNG LIÊN KẾT DOANH NGHIỆP BẰNG CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ

■ NGUYỄN HÒA

Hiện số lượng doanh nghiệp Việt Nam tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu do các doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) dẫn dắt chỉ đạt khoảng 300 doanh nghiệp trên tổng số hơn 1.800 doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ. Trong đó, các doanh nghiệp Việt Nam lại chủ yếu cung ứng các sản phẩm hàng hoá, dịch vụ có giá trị gia tăng thấp hoặc đơn giản.

Số liệu điều tra của Cục Thống kê (Bộ Tài chính), giai đoạn 2018-2024 cũng cho thấy, có 99% doanh nghiệp không có hoạt động gia công hoặc sản xuất hàng hoá cho nước ngoài. Trong khi đó, nghiên cứu của Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) lại cho thấy, một nửa doanh nghiệp khảo sát (53,3%) trả lời không đạt mục tiêu gì khi tham gia chuỗi giá trị toàn cầu.

Một trong những nguyên nhân khiến doanh nghiệp Việt chưa tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu là do năng lực nội tại của phần lớn doanh nghiệp Việt Nam còn yếu. Năng lực sản xuất, cung ứng sản phẩm, dịch vụ của phần lớn doanh nghiệp trong nước còn hạn chế, từ cạnh tranh về giá, chất lượng cho đến khả năng giao hàng đúng hạn, thực hiện đơn hàng lớn, tiếp cận kênh phân phối...

Bên cạnh đó, các doanh nghiệp Việt Nam chưa tạo được mối liên kết chặt chẽ để cùng tham gia chuỗi giá trị do một số nguyên nhân quan trọng, bao gồm: Các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hầu như đều đã có sẵn mạng lưới các doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, nên có ít nhu cầu tìm kiếm đối tác công nghiệp hỗ trợ trong nước; Các nhà cung cấp trong nước thiếu kênh chính thức để thu thập

thông tin về chiến lược mua hàng của doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài, nên không tạo được mối quan hệ kinh doanh; Khả năng tiếp nhận chuyển giao công nghệ của các doanh nghiệp trong nước còn hạn chế.

Đặc biệt, các chính sách phát triển doanh nghiệp của Việt Nam thời gian qua còn chưa tạo điều kiện thuận lợi nhất để doanh nghiệp Việt Nam, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa đầu tư vào công nghiệp hỗ trợ, nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh để tham gia phát triển công nghiệp hỗ trợ.

Để tháo gỡ điểm nghẽn, tạo thuận lợi phát triển ngành công nghiệp hỗ trợ, gia tăng liên kết giữa doanh nghiệp trong nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài, Việt Nam cần tập trung tháo gỡ điểm nghẽn về thể chế, pháp luật, môi trường kinh doanh. Quyết liệt cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh và tối ưu hoá quy trình giải quyết thủ tục hành chính gắn với chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông.

Bên cạnh đó, cần hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, trước hết là doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ. Đẩy mạnh thực chất và hiệu quả các hoạt động hỗ trợ, nâng cao năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ.

Để tạo thuận lợi phát triển công nghiệp hỗ trợ, Việt Nam cũng cần điều chỉnh chính sách thu hút đầu tư nước ngoài theo hướng nâng cao điều kiện ràng buộc về tỷ lệ nội địa hoá sản phẩm, dịch vụ được cung cấp bởi các doanh nghiệp Việt Nam.

ÔNG NGUYỄN TUẤN ĐẠT
GIÁM ĐỐC DỰ ÁN CÔNG TY TNHH LỚP ADVANCE VIỆT NAM

CƠ HỘI ĐỂ DOANH NGHIỆP VIỆT THAM GIA PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ

■ NGUYỄN HÒA

Công ty TNHH Lớp Advance Việt Nam là một doanh nghiệp 100% vốn đầu tư nước ngoài với tổng số vốn đăng ký trên 615 triệu USD, đặt tại KCN Long Giang, Tân Lập 1, Tân Phước, tỉnh Tiền Giang. Doanh nghiệp đã đầu tư dự án nhà máy sản xuất lốp các loại xe tải nặng radial toàn thép, lốp xe công trình, lốp xe tải trọng, lốp xe tải nhẹ...



Năm 2023, doanh nghiệp chính thức đi vào hoạt động với quy mô khoảng 2 triệu lốp/1 năm. Để phục vụ cho sản xuất lốp năm 2023, số tiền doanh nghiệp phải chi để nhập khẩu nguyên, nhiên liệu sản xuất lốp là 6.000 tỷ đồng.

Việc phải chi đến 6.000 tỷ đồng để nhập khẩu nguyên, nhiên liệu sản xuất là vô cùng lãng phí, điều này làm gia tăng chi phí về thời gian, chi phí về sản xuất của doanh nghiệp, từ đó làm tăng giá thành sản phẩm, làm giảm sức cạnh tranh và ảnh hưởng đến tiến độ sản xuất của doanh nghiệp.

Đáng chú ý, cuối năm 2025, Advance Việt Nam dự kiến nâng công suất sản xuất thêm 4 triệu lốp/năm để nâng tổng công suất nhà máy lên thành 6 triệu lốp/năm. Nếu dự án đi vào hoạt động, số tiền doanh nghiệp dự kiến phải chi ra để nhập khẩu nguyên, phụ liệu phục vụ cho sản xuất lốp xe tại Việt Nam trong giai đoạn tới có thể gấp đôi, thậm chí gấp 3 so với mức 6.000 tỷ đồng của năm 2023.

Sản phẩm Công ty TNHH Lớp Advance Việt Nam sản xuất ra chủ yếu để xuất khẩu sang các thị trường lớn trên thế giới, đòi hỏi yêu cầu cao về chất lượng. Dù yêu cầu cao về chất lượng sản phẩm đầu

vào, doanh nghiệp trong nước hoàn toàn có thể đáp ứng được nếu như họ tìm hiểu rõ các tiêu chí mà Advance Việt Nam đưa ra.

Với quan điểm đó, hiện Advance Việt Nam đang mong muốn tìm kiếm những nhà cung cấp nguyên, nhiên vật liệu trong nước tham gia vào sản xuất, cung ứng nguyên, phụ liệu để giảm chi phí thời gian, giảm chi phí nhập khẩu nguyên, nhiên liệu, từ đó giảm thời gian và giá thành cho sản phẩm. Theo đó, nếu các doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam quan tâm, có

thể đến tìm hiểu cơ hội hợp tác tại Công ty TNHH Advance Việt Nam, chúng tôi sẽ có phương án hợp tác, hỗ trợ tạo thuận lợi để doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ của Việt Nam đáp ứng yêu cầu sản xuất và tham gia vào chuỗi sản xuất toàn cầu của Advance Việt Nam.

ĐỂ GIẢM NHẬP KHẨU NGUYÊN PHỤ LIỆU SẢN XUẤT TỪ BÊN NGOÀI, CÔNG TY TNHH ADVANCE VIỆT NAM ĐANG MONG MUỐN TÌM KIẾM NHỮNG NHÀ SẢN XUẤT TRONG NƯỚC VÀ SẴN SÀNG HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP TRONG NƯỚC THAM GIA VÀO QUÁ TRÌNH SẢN XUẤT LINH, PHỤ KIỆN PHỤC VỤ SẢN XUẤT CỦA ADVANCE VIỆT NAM.

'ĐƯỜNG DÀI' VỮNG CHẮC CHO DOANH NGHIỆP THUẦN VIỆT THAM GIA CHUỖI CUNG ỨNG

■ MINH ANH

Việc mở đường cho các doanh nghiệp thuần Việt tham gia vào chuỗi cung ứng không chỉ là giải pháp nâng cao năng lực mà còn là yếu tố then chốt xây dựng kinh tế. trình từ con số 0.

Hàm lượng công nghệ trung bình và thấp

Với việc mở rộng mạng lưới nhà cung cấp, nâng cao tỷ lệ nội địa hóa của các thương hiệu ô tô hàng đầu thế giới tại Việt Nam, đã tạo cơ lớn cho các doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ Việt từng bước tự tin bước vào sân chơi toàn cầu.

Bộ Công Thương cũng nhìn nhận, ngành công nghiệp hỗ trợ được đánh giá là một nhánh quan trọng của ngành công nghiệp chế biến chế tạo nói riêng và nền kinh tế Việt Nam nói chung, đóng vai trò như nguồn đầu vào cho chuỗi hoạt động sản xuất và thúc đẩy lưu thông hàng hoá trong nước.

Tuy nhiên, Cục Công nghiệp (Bộ Công Thương) cũng nêu thực tế, mặc dù trình độ sản xuất và công nghệ của doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ Việt Nam đã từng bước được cải thiện, nhưng các sản phẩm công nghiệp hỗ trợ trong nước chủ yếu vẫn là linh kiện và chi tiết đơn giản, với hàm lượng công nghệ trung bình và thấp, có giá trị nhỏ trong cơ cấu giá trị sản phẩm. Năng lực tổ chức quản lý sản xuất và công nghệ kỹ thuật của phần lớn các doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ Việt Nam còn nhiều hạn chế.

Phân tích kỹ hơn, lãnh đạo



Cục Công nghiệp cho hay, các sản phẩm công nghiệp hỗ trợ trong nước chủ yếu vẫn là linh kiện và chi tiết đơn giản, với hàm lượng công nghệ trung bình và thấp, có giá trị nhỏ trong cơ cấu giá trị sản phẩm. Đáng chú ý, khoảng cách giữa yêu cầu của các tập đoàn đa quốc gia và năng lực đáp ứng của các doanh nghiệp sản xuất nội địa còn khá lớn.

Nhìn lại Nghị quyết 115/NQ-CP của Chính phủ về phát triển công nghiệp hỗ trợ đã đặt mục tiêu, năm 2025, doanh nghiệp Việt Nam có khả năng sản xuất các sản phẩm CNHT có tính cạnh tranh cao, đáp ứng được 45% nhu cầu thiết yếu cho sản xuất, tiêu dùng nội địa,

chiếm 11% giá trị sản xuất toàn ngành công nghiệp.

Hiện có khoảng 1.000 doanh nghiệp đủ năng lực cung ứng trực tiếp cho các doanh nghiệp lắp ráp và tập đoàn đa quốc gia trên lãnh thổ Việt Nam, trong đó doanh nghiệp trong nước chiếm khoảng 30%. Tuy nhiên, theo nhận định cho đến thời điểm hiện nay đây vẫn được coi là mục tiêu có nhiều thách thức với công nghiệp hỗ trợ trong nước.

"Lực đẩy" cho doanh nghiệp

Nhận thức rõ tầm quan trọng của việc phát triển công nghiệp trong đó có công nghiệp hỗ trợ,

nâng cao năng lực sản xuất, tăng khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ trong nước, thời gian qua, Cục Công nghiệp đã phối hợp với các tập đoàn đa quốc gia triển khai nhiều chương trình đào tạo, tư vấn đổi mới công nghệ sản xuất, giúp các doanh nghiệp cải thiện năng suất, đủ năng lực tham gia sâu vào chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị toàn cầu. Đặc biệt, phải kể đến chương trình hợp tác giữa Cục Công nghiệp và Công ty Ô tô Toyota Việt Nam thông qua việc ký kết Biên bản ghi nhớ qua các năm về việc hợp tác hỗ trợ các doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ.

Trao đổi với phóng viên Báo Công Thương, ông Nguyễn Mạnh Hà - Trưởng phòng Công nghiệp hỗ trợ, Cục Công nghiệp cho biết, từ năm 2020 đến 2024, Chương trình Hỗ trợ, tư vấn cải tiến cho doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ đã triển khai đào tạo cải tiến sản xuất và tư vấn hiện trường cho hơn 60 doanh nghiệp Việt Nam nhằm nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, đáp ứng chuỗi sản xuất của Toyota. Thông qua chương trình này, Toyota đã sàng lọc và lựa chọn 7 nhà cung ứng tiềm năng.

Mới đây, Hiệp hội Công nghiệp hỗ trợ Việt Nam (VASI) và Công ty Toyota Việt Nam đã phối hợp tổ chức Lễ tổng kết chương trình đào tạo và tư vấn cải tiến cho doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ.

Ông Hitoshi Ugi, Giám đốc khối mua hàng Công ty Toyota Việt Nam cho biết, năm 2024, chúng tôi tiếp tục đồng hành cùng 5 doanh nghiệp mới bao gồm: Công ty cổ phần nhựa Zion; Công ty cổ phần sản xuất phụ tùng ô tô và thiết bị công nghiệp JAT; Công ty cổ phần Saigon Auto Supporting Industry



Hiện nay, Toyota đang lắp ráp một số mẫu xe chiến lược tại Việt Nam, trong đó có Vios, Fortuner, Innova...

mong đợi, không chỉ ở những cải tiến cụ thể mà còn trong sự thay đổi tư duy quản lý”, ông Hitoshi Ugi nhấn mạnh.

Thông tin thêm về kết quả đạt được của các công ty, ông Hitoshi Ugi cho hay, Công ty SASI tiết kiệm được 1.520 m2 diện tích, tiết kiệm chi phí nhân sự 720 triệu đồng/năm và giảm 7,8 tỷ đồng vốn lưu động; công ty JAT tiết kiệm chi phí nhân sự hơn 1,1 tỷ đồng/năm, tiết kiệm chi phí vận chuyển 293 triệu đồng/năm; Công ty Hanotech tiết kiệm chi phí nhân sự 1,7 tỷ đồng/năm, giảm 1,1 tỷ đồng tiền vốn lưu động thông qua giảm tồn kho nguyên vật liệu...

“Những kết quả đó cho thấy năng lực của các công ty Việt Nam sẵn sàng thay đổi để đáp ứng nhu cầu thị trường. Trong số các công ty đã nhận sự hỗ trợ của Toyota Việt Nam có 4 công ty đang tham gia quá trình đánh giá để trở thành nhà cung cấp của Toyota. Hoạt động đánh giá này sẽ kết thúc vào tháng 3 năm nay”, ông Hitoshi Ugi bày tỏ.

Đại diện Công ty Hanotech cho biết, trong vòng 6 tháng triển khai dự án, chúng tôi đã đạt được nhiều kết quả tích cực, đặc biệt là việc cắt giảm diện tích, giảm bớt số lượng công nhân không cần thiết

các chuyên gia của Toyota đã hỗ trợ trực tiếp 5 doanh nghiệp hội viên VASI là Innotek (Công ty cổ phần Innotek), Technokom (Công ty Cổ phần Technokom), Công ty cơ khí Bình Minh, HTVG (Công ty cổ phần công nghệ cao HTVG), Phong Nam (Công ty TNHH Phong Nam Sinhrose) thực hiện các cải tiến theo đúng phương pháp của Toyota.

Từ cách thức như vậy cùng với các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp sẽ giúp các doanh nghiệp Việt tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng. Qua đó giúp nâng cao năng lực sản xuất của doanh nghiệp nội địa thuần Việt, giúp cho họ tiếp cận với công nghệ tiên tiến, hiện đại và là đối tác tin cậy cho các nhà đầu tư.■

THEO BỘ CÔNG THƯƠNG, VIỆC HỢP TÁC VỚI CÁC TẬP ĐOÀN ĐA QUỐC GIA ĐƯỢC KỶ VỌNG SẼ MANG LẠI NHIỀU GIÁ TRỊ THIẾT THỰC, GÓP PHẦN NÂNG CAO NĂNG LỰC, TĂNG KHẢ NĂNG TIẾP CẬN CHUỖI SẢN XUẤT TOÀN CẦU CHO CÁC DOANH NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ VIỆT NAM.



Với nền công nghiệp đang chuyển mình mạnh mẽ, Việt Nam cần nhìn nhận đào tạo nhân lực không chỉ là nhiệm vụ của ngành giáo dục mà là chiến lược phát triển quốc gia

KINH NGHIỆM ĐÀO TẠO NHÂN LỰC NGÀNH CƠ KHÍ CỦA NHẬT BẢN VÀ BÀI HỌC CHO VIỆT NAM

Trong tiến trình công nghiệp hóa, Nhật Bản là hình mẫu điển hình về phát triển nguồn nhân lực kỹ thuật chất lượng cao, đặc biệt trong lĩnh vực cơ khí – ngành cốt lõi của công nghiệp chế tạo.

■ LÊ AN

Kinh nghiệm của Nhật Bản trong đào tạo nhân lực ngành cơ khí

Thành công của Nhật không chỉ nhờ công nghệ tiên tiến hay vốn đầu tư mạnh, mà còn đến từ hệ thống đào tạo chặt chẽ, gắn kết hiệu quả giữa nhà trường, doanh nghiệp và chính phủ. Khi Việt Nam đang thúc đẩy tái cơ cấu kinh tế theo hướng công nghệ cao, mô hình đào tạo của Nhật Bản mang

đến nhiều gợi ý thiết thực.

Một nét đặc trưng trong đào tạo kỹ thuật của Nhật là hệ thống Colleges of Technology, hay mô hình Kosen, được triển khai từ thập niên 1960. Mô hình này tuyển sinh ngay sau trung học cơ sở, đào tạo kéo dài 5 năm, giúp học sinh tiếp cận kỹ thuật sớm và bài bản. Khác với đại học truyền thống, các trường Kosen chú trọng thực hành, kết nối chặt với sản xuất thực tế.

Sinh viên học trong môi trường hiện đại, tham gia các dự án sáng chế, từ đó hình thành năng lực thực hành và tư duy kỹ thuật. Hiện cả nước có hơn 50 trường Kosen, đào tạo khoảng 50.000 sinh viên mỗi năm, với tỷ lệ việc làm sau tốt nghiệp luôn trên 95%. Phần lớn làm việc tại các tập đoàn như Toyota, Hitachi, Mitsubishi hay Panasonic.

Song song với đào tạo chính quy, doanh nghiệp Nhật cũng đầu

tư mạnh cho đào tạo nội bộ. Kỹ sư mới được đưa vào chương trình huấn luyện tại chỗ, từ vài tháng đến vài năm, dưới sự hướng dẫn trực tiếp từ các kỹ sư kỳ cựu. Đây không chỉ là quá trình học nghề mà còn là rèn luyện tác phong, văn hóa doanh nghiệp và tư duy cải tiến liên tục – những yếu tố đã trở thành bản sắc trong lao động Nhật. Việc người lao động gắn bó lâu dài giúp doanh nghiệp yên tâm đầu tư đào tạo mà không lo mất người.

Chính phủ Nhật cũng đóng vai trò tích cực trong hỗ trợ đào tạo. Từ năm 2005, các doanh nghiệp có thể khấu trừ tới 25% thuế từ tổng chi phí đào tạo nội bộ, bao gồm thuê chuyên gia, đầu tư thiết bị hay tài liệu học tập. Đồng thời, nhà nước tài trợ học bổng và nghiên cứu kỹ thuật, đặc biệt tại các địa phương phát triển công nghiệp hỗ trợ. Cơ chế này tạo động lực thúc đẩy các bên duy trì liên kết đào tạo hiệu quả và bền vững.

Bài học cho Việt Nam

Từ mô hình Nhật Bản, Việt Nam có thể rút ra nhiều bài học để nâng

cao chất lượng đào tạo nhân lực ngành cơ khí – lĩnh vực đang thiếu hụt trầm trọng kỹ sư và công nhân tay nghề cao. Trước tiên, cần đổi mới chương trình đào tạo theo hướng thực hành, giảm lý thuyết nặng nề, tăng cường thời lượng cho thực nghiệm, đồ án và kết nối với thực tiễn sản xuất. Các trường kỹ thuật nên đầu tư xây dựng phòng lab, mô phỏng xưởng sản xuất và tổ chức các cuộc thi sáng tạo kỹ thuật để sinh viên rèn tay nghề từ sớm.

Với sự ưu việt của mô hình, năm 2018, Bộ Công Thương trở thành cơ quan đầu tiên tại Việt Nam hợp tác với Tổ chức Trường Công nghệ Quốc gia Nhật Bản (KOSEN) để triển khai dự án đào tạo kỹ sư thực hành theo mô hình này. Mục tiêu của dự án là tận dụng thế mạnh của giáo dục công nghệ nhằm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ ngành công nghiệp.

Song song đó, việc hợp tác chặt chẽ giữa nhà trường và doanh nghiệp cần được xem là điều kiện bắt buộc. Doanh nghiệp nên tham gia xây dựng chương trình học, cung cấp thiết bị, tiếp nhận sinh viên

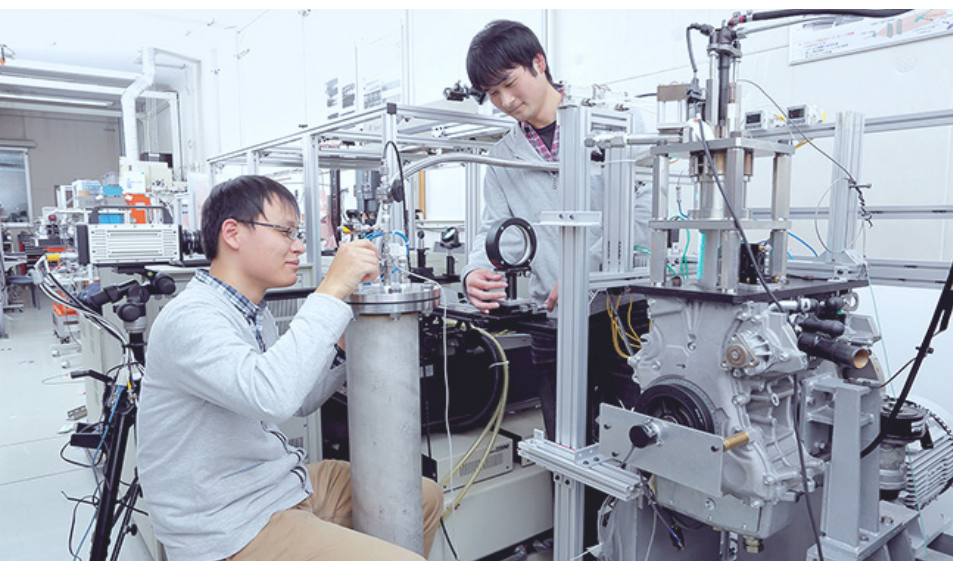
thực tập dài hạn và cam kết tuyển dụng. Mối liên kết giữa nhà nước – nhà trường – doanh nghiệp sẽ tạo nên chuỗi giá trị đào tạo khép kín, giúp sinh viên không bị “bỡ ngỡ” khi ra trường.

Về chính sách tài chính, Việt Nam cần có giải pháp khuyến khích doanh nghiệp đào tạo nhân lực như miễn, giảm thuế cho chi phí đào tạo, tài trợ chương trình nâng kỹ năng hoặc thành lập quỹ đào tạo nghề. Đồng thời, nên mở rộng hỗ trợ học bổng, tín dụng ưu đãi cho sinh viên kỹ thuật, nhất là ở khu vực còn thiếu nguồn nhân lực như miền Trung và Tây Nguyên.

Việc nghiên cứu triển khai mô hình đào tạo kỹ sư từ sớm theo hướng tương tự Kosen cũng cần tiếp tục được xem xét. Việt Nam có thể thử nghiệm một số chương trình đào tạo liên thông nghề – kỹ sư ngay từ trung học phổ thông, giúp tiết kiệm thời gian và tạo ra đội ngũ kỹ sư thực hành có năng lực, sẵn sàng đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động trong nước và quốc tế.

Ngoài ra, cần nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên tại các trường kỹ thuật, cả về trình độ chuyên môn lẫn kinh nghiệm thực tiễn. Cần có cơ chế cho giảng viên đi thực tế tại nhà máy, doanh nghiệp hoặc tham gia vào các dự án công nghiệp để bắt kịp xu hướng công nghệ mới, từ đó nâng cao chất lượng giảng dạy.

Với nền công nghiệp đang chuyển mình mạnh mẽ, Việt Nam cần nhìn nhận đào tạo nhân lực không chỉ là nhiệm vụ của ngành giáo dục mà là chiến lược phát triển quốc gia. Đầu tư cho đào tạo kỹ thuật, nhất là trong ngành cơ khí, chính là đầu tư cho nền tảng công nghiệp bền vững và khả năng cạnh tranh lâu dài của đất nước. ■



Chính phủ Nhật cũng đóng vai trò tích cực trong hỗ trợ đào tạo

Kết nối giao thương, nâng tầm cơ khí Việt



Các doanh nghiệp cơ khí triển lãm sản phẩm tại khu trung bày, Trung tâm Xúc tiến thương mại và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh

Thời gian qua, TP. Hồ Chí Minh cũng như cả nước đã nỗ lực xây dựng các giải pháp, chính sách để phát triển các ngành công nghiệp mũi nhọn, trong đó có ngành cơ khí.

TP. Hồ Chí Minh dẫn dắt cơ khí hội nhập

Theo thống kê, cả nước hiện có khoảng 25.000 doanh nghiệp cơ khí đang hoạt động, chiếm gần 30% tổng số doanh nghiệp công nghiệp chế biến, chế tạo tại Việt Nam. Đến nay, bằng nhiều giải pháp, chính sách hỗ trợ, ngành cơ khí, máy móc và thiết bị trong nước đã từng bước làm chủ và nâng cao tỷ lệ nội địa hóa, tạo động lực thúc đẩy các ngành công nghiệp và kinh tế khác phát triển, trực tiếp và gián tiếp tạo việc làm cho hàng triệu lao động.

Các thị trường nhập khẩu sản phẩm cơ khí của TP. Hồ Chí Minh cũng như cả nước là Mỹ, Liên minh châu Âu, Trung Quốc, Nhật Bản... Tuy

nhiên, ngành cơ khí trong nước mới chỉ đáp ứng khoảng hơn 30% nhu cầu. Hiệu quả đầu tư của toàn ngành còn thấp, chưa thể hiện rõ vai trò nền tảng cho phát triển công nghiệp.

Giám đốc Trung tâm Xúc tiến thương mại và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh Trần Phú Lữ cho biết: Cơ khí, máy móc và thiết bị là ngành công nghiệp then chốt, là cơ sở, nền tảng, động lực cho sự phát triển công nghiệp của bất cứ quốc gia nào, nhất là với các nước đang trong quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa như Việt Nam. Với vai trò là đầu tàu kinh tế, TP Hồ Chí Minh luôn tích cực, chủ động tham gia vào quá trình hội nhập kinh tế quốc tế, đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn.

Lối mở cho ngành cơ khí

Hướng đến mục tiêu phát triển bền vững và tăng sức cạnh tranh cho ngành cơ khí, các chuyên gia cho rằng, các doanh nghiệp cơ khí cần ứng dụng các tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất, nhất là thực hiện chuyển đổi kép (chuyển đổi số

và chuyển đổi xanh). Việc các doanh nghiệp thực hiện chuyển đổi số và chuyển đổi xanh sẽ là chiến lược đột phá trong quy trình sản xuất, kinh doanh. Xu hướng chuyển đổi kép trên thế giới tập trung vào ba trụ cột chính: Tăng cường năng suất và hiệu quả kinh tế một cách bền vững; tăng cường khả năng chống chịu và thích ứng với biến đổi khí hậu; giảm hoặc loại bỏ đến mức thấp nhất lượng khí thải nhà kính.

Việc áp dụng chuyển đổi không chỉ là phát triển, ứng dụng công nghệ hướng đến môi trường mà còn thay đổi cả quy trình sản xuất, kinh doanh nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, giảm phát thải, hướng tới kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn. Theo ông Đỗ Phước Tổng, Chủ tịch Hội Doanh nghiệp cơ khí-điện TP. Hồ Chí Minh (HAMEE), việc chuyển đổi mô hình sản xuất và tăng cường ứng dụng công nghệ số gắn với định hướng sản xuất xanh, xuất khẩu xanh đóng vai trò then chốt trong việc nâng cao năng lực cạnh tranh và vị thế của hàng hóa xuất khẩu Việt Nam trên trường quốc tế.

Hiện nay, Hội Doanh nghiệp cơ khí-điện TP. Hồ Chí Minh đang triển khai dự án Made by Vietnam nhằm thúc đẩy công tác quảng bá cho các doanh nghiệp Việt, với các sản phẩm công nghiệp Việt tại thị trường nội địa, cũng như thị trường nước ngoài. Dự án Made by Vietnam sẽ tạo ra hệ sinh thái, hình thành chuỗi cung ứng và chuỗi giá trị cho các doanh nghiệp Việt Nam, giúp doanh nghiệp nâng cao sức cạnh tranh trên thị trường thế giới.

Thanh Bình



Ngành cơ khí tăng cường hợp tác quốc tế, hướng tới công nghiệp hóa bền vững

Tại Đại hội lần thứ IV, Tổng hội Cơ khí Việt Nam xác định hội nhập quốc tế là nhiệm vụ trọng tâm trong nhiệm kỳ tới, nhằm đưa cơ khí trở thành trụ cột của công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn 2045.

Mới đây, Tổng hội Cơ khí Việt Nam tổ chức Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ IV tại Hà Nội. Tham dự có lãnh đạo Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, Bộ Nội vụ và gần 300 đại biểu.

Phát biểu tại đại hội, ông Phan Xuân Dũng – Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam – nhấn mạnh: Cơ khí chế tạo sẽ là “xương sống” cho khát vọng công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Trong bối cảnh Việt Nam triển khai hàng loạt dự án lớn như nhà máy điện hạt nhân, đường sắt cao tốc, ngành cơ khí được kỳ vọng đóng vai trò chủ lực.

Ông Đỗ Hữu Hòa – Chủ tịch Tổng hội Cơ khí Việt Nam – cho biết, đại hội lần này tổng kết nhiệm kỳ III (2018–2024), bầu Ban Chấp hành khóa IV và xác định định hướng phát triển đến năm 2030, tầm nhìn 2045.

Trong nhiệm kỳ 2018–2024, Tổng hội Cơ khí Việt Nam triển khai đồng bộ các mặt công tác, với nhiều kết quả nổi bật trong hợp tác quốc tế và hội nhập chuyên môn.

Tổng hội duy trì quan hệ hợp tác với nhiều tổ chức cơ khí trong khu vực như Hội Cơ khí Hàn Quốc, Hiệp hội Khuôn mẫu Nhật Bản và Tổng hội Cơ khí Trung Quốc. Một số hội thành viên cũng tích cực tham gia các tổ chức khoa học – công nghệ quốc tế, tăng cường kết nối, học hỏi chuyên môn.

Tổng hội đã cử đoàn tham dự nhiều hội thảo và triển lãm quốc tế tại Việt Nam, Campuchia, qua đó mở rộng giao lưu, thúc đẩy chuyển giao công nghệ và quảng bá hình ảnh ngành cơ khí Việt Nam ra khu vực.

Trong nước, Tổng hội tích cực tư vấn, phân biện các chính sách phát triển ngành. Đáng chú ý, hội đã đóng góp ý kiến cho Chiến lược phát triển cơ khí Việt Nam đến năm 2045, tổ chức hội thảo chuyên đề về phát triển đường sắt gắn với công nghiệp cơ khí vào tháng 12/2023.

Hoạt động khoa học và đào tạo cũng được đẩy mạnh. Tổng hội tổ chức thành công hai kỳ Hội nghị khoa học công nghệ cơ khí toàn quốc vào năm 2021 và 2023. Các hội thành viên tổ chức nhiều hội thảo, hội thi tay nghề và các khóa đào tạo chuyên sâu trong lĩnh vực gia công, hàn, kiểm định kỹ thuật...

Tính đến cuối năm 2024, Tổng hội có 12.874 hội viên đang hoạt động tại 16 hội thành viên, một chi hội và hai đơn vị sự nghiệp trực thuộc.

Trong nhiệm kỳ tới, Tổng hội xác định tiếp tục đẩy mạnh hội nhập quốc tế, xây dựng ngành cơ khí hiện đại, đóng vai trò trụ cột trong công nghiệp quốc gia. Trong bối cảnh toàn cầu hóa, biến đổi khí hậu và yêu cầu về quốc phòng, ngành cơ khí đứng trước thách thức phải đào tạo nhân lực chất lượng cao, ứng dụng công nghệ sạch và tham gia vào công nghiệp quốc phòng.

Tổng hội đặt mục tiêu đến năm 2031 Việt Nam có nền công nghiệp tiên tiến, trong đó cơ khí là ngành then chốt. Hội cũng chú trọng củng cố tổ chức, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tư vấn chính sách và phổ biến kiến thức đến cộng đồng hội viên.

Lê An

VINAMAC EXPO 2025: Kết nối giao thương ngành công nghiệp chế tạo

Từ ngày 27 đến 29/11/2025, Triển lãm Quốc tế lần thứ 22 về máy móc, thiết bị, công nghệ và sản phẩm công nghiệp (VINAMAC EXPO 2025) sẽ diễn ra tại Trung tâm Hội chợ & Triển lãm Sài Gòn (SECC), TP. Hồ Chí Minh.

Sự kiện quy tụ hơn 500 gian hàng đến từ 350 doanh nghiệp trong và ngoài nước, trưng bày các sản phẩm và giải pháp tiên tiến thuộc các lĩnh vực cơ khí chế tạo, tự động hóa, điện công nghiệp, thiết bị nâng hạ, công nghiệp phụ trợ...

VINAMAC EXPO 2025 không chỉ là nơi giới thiệu sản phẩm mà còn là cầu nối giao thương quan trọng thông



qua chuỗi hội thảo chuyên ngành, các buổi tọa đàm kỹ thuật và đặc biệt là chương trình kết nối B2B giữa doanh nghiệp trong nước và quốc tế. Sự kiện góp phần thúc đẩy chuyển giao công nghệ, tìm kiếm đối tác và mở rộng thị trường cho ngành công nghiệp chế tạo Việt Nam trong bối cảnh hội nhập và chuyển đổi số mạnh mẽ.

VINAMAC EXPO 2025 khẳng định vai trò là cầu nối thiết thực giữa doanh nghiệp với thị trường, giữa công nghệ với ứng dụng, góp phần tạo động lực cho ngành công nghiệp Việt phát triển.

VIMF 2025: Kết nối công nghiệp và sản xuất tại Bình Dương

Từ ngày 18 đến 20/6/2025, Triển lãm Công nghiệp và Sản xuất Việt Nam (VIMF) 2025 sẽ diễn ra tại Trung tâm Triển lãm Quốc tế WTC Expo, Bình Dương.

Sự kiện dự kiến thu hút hơn 25.000 khách tham quan và quy tụ hơn 300 gian hàng từ hơn 20 quốc gia, trưng bày các công nghệ tiên tiến trong lĩnh vực cơ khí chế tạo, tự động hóa, in 3D, robot công nghiệp, gia công kim loại và công nghiệp phụ trợ.

VIMF 2025 không chỉ là nơi giới thiệu sản phẩm mà còn là cầu nối giao thương quan trọng thông qua chuỗi hội thảo chuyên ngành, các buổi tọa đàm kỹ thuật và chương trình kết nối doanh nghiệp (B2B). Sự kiện góp phần thúc đẩy chuyển giao công nghệ, tìm kiếm đối tác và mở rộng thị trường cho ngành công nghiệp chế tạo Việt Nam trong bối cảnh hội nhập và chuyển đổi số mạnh mẽ.

Khách tham quan có thể đăng ký trực tuyến để nhận thẻ vào cổng và quà tặng từ ban tổ chức. Đây là cơ hội lý tưởng để các doanh nghiệp cập nhật xu hướng công nghiệp 4.0 và mở rộng mạng lưới kinh doanh trong nước và quốc tế.



MTA Vietnam 2025: Cơ hội kết nối và đổi mới ngành cơ khí chế tạo



Từ ngày 2-5/7/2025, Triển lãm và Hội thảo Quốc tế về Cơ khí chính xác và sản xuất chế tạo - MTA Vietnam 2025 sẽ diễn ra tại Trung tâm Hội chợ và Triển lãm Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh. Đây là sự kiện quốc tế chuyên ngành lớn và có bề dày lâu đời nhất tại Việt Nam trong lĩnh vực cơ khí chính xác và sản xuất chế tạo.

MTA Vietnam 2025 được kỳ vọng thu hút hàng trăm doanh nghiệp, nhà sản xuất và chuyên gia hàng đầu đến từ nhiều quốc gia như Nhật Bản, Đức, Hàn Quốc... Các sản phẩm và công nghệ trưng bày sẽ bao gồm máy công cụ, thiết bị gia công CNC, công nghệ in 3D, đo lường chính xác, tự động hóa và phần mềm sản xuất thông minh.

Điểm nhấn của triển lãm năm nay là chuỗi chương trình kết nối giao thương, hội thảo chuyên đề về xu hướng công nghệ mới và các buổi trình diễn thiết bị ngay tại gian hàng. Đây là cơ hội quý để doanh nghiệp Việt tiếp cận công nghệ tiên tiến, nâng cao năng lực sản xuất, mở rộng mạng lưới hợp tác và đón đầu làn sóng chuyển dịch chuỗi cung ứng toàn cầu.

VIET INDUSTRY 2025: Tâm điểm công nghiệp kết nối chuỗi cung ứng

Từ ngày 11 đến 13/9/2025, Triển lãm VIET INDUSTRY 2025, sự kiện quốc tế hàng đầu trong lĩnh vực công nghiệp sẽ diễn ra tại Cung Triển lãm kiến trúc quy hoạch xây dựng quốc gia, Hà Nội. Với quy mô 10.000m² và hơn 500 gian hàng, triển lãm quy tụ các doanh nghiệp hàng đầu trong nước và quốc tế cùng hơn 10.000 khách tham quan chuyên ngành.

Là một điểm nhấn trong chuỗi Triển lãm quốc tế 2025, VIET INDUSTRY không chỉ là nơi trưng bày công nghệ, thiết bị, giải pháp sản xuất tiên tiến, mà còn là nền tảng kết nối doanh nghiệp trong chuỗi cung ứng công nghiệp. Sự kiện góp phần thúc đẩy đổi mới sáng tạo, hỗ trợ chuyển giao công nghệ và mở rộng thị trường xuất khẩu cho doanh nghiệp Việt Nam.

VIET INDUSTRY 2025 còn là diễn đàn chuyên sâu để doanh nghiệp, chuyên gia và nhà hoạch định chính sách cùng thảo luận về chiến lược nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế của ngành công nghiệp. Đây là cơ hội lớn để tiếp cận xu hướng công nghiệp 4.0 và tiêu chuẩn toàn cầu.



Hanoi Plas 2025: Cầu nối giao thương ngành nhựa và cao su

Từ ngày 4 đến
7/6/2025, Triển lãm

Quốc tế ngành nhựa và cao su - Hanoi Plas 2025 sẽ diễn ra tại Trung tâm Triển lãm Quốc tế I.C.E Hà Nội, số 91 Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm.

Sự kiện dự kiến quy tụ 400 gian hàng từ hơn 200 doanh nghiệp đến từ 13 quốc gia và vùng lãnh thổ, trưng bày các công nghệ và thiết bị tiên tiến trong lĩnh vực sản xuất nhựa, cao su, in ấn và bao bì đóng gói.

Hanoi Plas 2025 không chỉ là nơi giới thiệu sản phẩm mà còn là nền tảng kết nối giao thương hiệu quả, giúp doanh nghiệp trong và ngoài nước tìm kiếm đối tác, mở rộng thị trường và cập nhật xu hướng công nghệ mới. Sự kiện được tổ chức bởi Vinexad và Yorkers Exhibition Service Vietnam, với sự hỗ trợ của Hiệp hội Nhựa Việt Nam.

Khách tham quan có thể đăng ký trực tuyến để nhận thẻ vào cổng và tham gia các hoạt động bên lề như hội thảo chuyên đề, tọa đàm kỹ thuật và chương trình kết nối doanh nghiệp. Đây là cơ hội lý tưởng để các doanh nghiệp cập nhật xu hướng công nghiệp 4.0 và mở rộng mạng lưới kinh doanh trong nước và quốc tế.



VIIF 2025: Hội chợ công nghiệp lớn nhất Việt Nam mở rộng quy mô

Từ ngày 12 đến 15/11/2025, Hội chợ Quốc tế hàng công nghiệp Việt Nam lần thứ 31 (VIIF 2025) sẽ chính thức diễn ra tại Trung tâm Triển lãm Quốc gia Việt Nam (VNEC), Đông Anh, Hà Nội. Đây là sự kiện xúc tiến thương mại quy mô lớn nhất trong năm của ngành công nghiệp Việt Nam, tổ chức dưới sự chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và bảo trợ của Bộ Công Thương, Bộ Khoa học & Công nghệ, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI).

Với diện tích gần 30.000m², VIIF 2025 dự kiến quy tụ trên 1.000 doanh nghiệp trong và ngoài nước đến từ các lĩnh vực then chốt như máy móc, thiết bị công nghiệp, máy công cụ, tự động hóa, công nghệ thông minh, thiết bị điện và công nghiệp phụ trợ. Đây là lần đầu tiên sự kiện được tổ chức tại địa điểm mới VNEC, trung tâm triển lãm lớn nhất cả nước, nằm gần các khu công nghiệp trọng điểm miền Bắc.

VIIF 2025 là cơ hội vàng để các doanh nghiệp kết nối giao thương, chuyển giao công nghệ và mở rộng thị trường trong kỷ nguyên công nghiệp 4.0.

THACO INDUSTRIES tăng tốc kết nối giao thương

Ngay từ những tháng đầu năm 2025, THACO INDUSTRIES đã chủ động triển khai nhiều hoạt động kết nối giao thương trong và ngoài nước, khẳng định vai trò là doanh nghiệp dẫn đầu trong lĩnh vực cơ khí - công nghiệp hỗ trợ tại Việt Nam.

Theo đó, tháng 2/2025, THACO INDUSTRIES đã tham gia hàng loạt sự kiện xúc tiến thương mại, hội chợ chuyên ngành và các chương trình kết nối B2B với đối tác đến từ Nhật Bản, Hàn Quốc, Đức và một số quốc gia Đông Nam Á. Các hoạt động này nhằm mở rộng mạng lưới hợp tác, thúc đẩy xuất khẩu sản phẩm cơ khí, linh kiện ô tô, thiết bị công nghiệp và giải pháp nhà máy thông minh.

Đáng chú ý, doanh nghiệp đã ký biên bản ghi nhớ hợp tác công nghệ và cung ứng với ba đối tác lớn trong lĩnh vực thiết bị cơ khí chính xác, đồng thời mở rộng hệ sinh thái công nghiệp tại Chu Lai. Với chiến lược phát triển bền vững, chú trọng đầu tư công nghệ và tiêu chuẩn quốc tế, THACO INDUSTRIES tiếp tục khẳng định vị thế trong chuỗi giá trị sản xuất toàn cầu. **Thanh Bình**

